GIÁM SINH NGÀY 8 Mai 1926 — MỖI SỐ : 0$06 — NGÀY THỨ TƯ 29 DECEMBRE 1926

Trung Bắc Tân Văn

中北新聞

MỖI NGÀY RA MỘT SỐ

Cộ Liên
ENREGISTRÉ
No 1630

GIÁ MUA BÁO

	1 năm	6 tháng	3 tháng	1 tháng
Bắc-kỳ, Trung-kỳ, Ai-lao, Nam-kỳ, Cao-miên và các Thuộc-địa Pháp	8$00	4$60	2$60	1$00
Ngoại-quốc	14.00	7.00	3.50	
Các làng và các tổng-nữ	10.00	5.00	2.50	

Mua báo xin kể từ ngày 1er hoặc ngày 16 mỗi tháng.
Các ngài mua báo nên tiền gửi trả cho hẳn trước.

Toutes les lettres destinées à la rédaction doivent être adressées au directeur
61-63, Rue du Coton, Hanoi

Fondateur : P. H. SCHNEIDER
Directeur : NGUYỄN-VĂN-VĨNH
Rédacteur en chef : PHẠM-HUY-LỤC
Administrateur gérant : NGUYỄN-V-LOẠT

Adresse télégraphique :
TRUNGBACTANVAN HANOI
TÉLÉPHONE N° 180

PUBLICITÉ
Tarifs spéciaux suivant catégories d'entreprises ou de produits.
Prix moyens, dernière page :
Une seule insertion. . . . 0$20 le c/m
Contrat annuel
Par centimètre et par insertion. 0$18 le c/m
Annonces judiciaires et légales. 1$50 le c/m
Petites annonces classées. . . . 0$20 la ligne

Ai là bậc chân-chính văn-sĩ ở xã-hội Việt-Nam bây giờ ?

Nước nào cũng vậy, đời nào cũng vậy, những người có học-thức, vẫn chiếm được cái địa-vị tôn-quí, mà gọi là bậc thượng lưu, nhất là những người có học-thức, mà lại có tài văn-chương, có khi phách, có nghị lực, có nhiệt-thành, có thao-thủ, thì cái phẩm giá, lại càng cao qui hơn nữa. Ở nước Nam ta xưa kia, như ông Trương-hán-Siêu, ông Phùng-khắc-Khoan, ông Chu-văn-An, ông Nguyễn-Trãi ; ở nước Tàu, như ông Tư-mã-Thiên, ông Hàn-Dũ, ông Tô-Thức, ông Văn-thiên-Tường, ông Vương-thủ-Nhân, điều bài học-vấn giàu, kiến-văn rộng, lại có nhiệt-thành, có khí-cốt, phát ra làm văn-chương hùng-hồn hoa-lệ, quảng-bác uyên-thâm, dựng cờ nổi trống ở chốn văn-đàn, làm tiêu biểu cho thiên hạ đời sau. Đó là những bậc hiền đạt ở trên, có danh vị ở chốn triều-đình, có thế-lực ở trong xã-hội, mà thiên-hạ đời sau vẫn ủng bái hâm mộ, mục cho là những nhà văn-sĩ trứ danh. Lại còn những bậc khốn cùng, ở chốn lưới, không có danh-vị gì ở trong xã-hội, mà học-vấn cũng rộng, chí khí cũng cao, không sợ oán thù, không kể lợi hại, hi sinh cả đến tính-mệnh, dùng cái ngòi bút như ngọn giáo, như gió, để phát minh chân-lý, hoán-khởi tinh-thần cho quốc-dân. Cũng có người thì được quốc-dân sùng bái, thiên-hạ hoan-nghênh, được chưởng cái vinh-dự tôn-quí trong một thời, tự mình được thấy cái văn-chương kết quả. Cũng có người thì xướng không ai họa, nói không ai tin, bị bè bạn công-kích, xã hội xua đuổi, mà suốt đời chịu nỗi ức nỗi lao đao ; nhưng đến khi chân-lý đã tỏ, công luận đã minh ; những ngôn luận của các bậc ấy như bóng sáng mặt gương soi thấu đám mây đen, người ta mới sùng bái ca tụng, suy phục là bậc tiên-tri tiên-giác, tức như các nhà văn-sĩ nước Pháp ở thế kỷ thứ mười bảy và thế-kỷ thứ mười tám, các nhà văn-sĩ nước Nhật ở cái thời đại duy tân, và hiện nay như Thái-ngọc-Thi tiên-sinh (Tagore) ở nước Ấn-độ vậy.

Nước nào, nhờ được khí thiêng chung đúc, sinh sản ra những bậc văn-sĩ như thế, thì thật là vẻ-vang cho nước, lợi ích cho dân. Cái giá-trị của văn-sĩ qui báu như thế, thì cái phẩm-cách của văn-sĩ phải thế nào cho xứng với cái giá-trị ấy : không những là có công học-vấn, có tài văn-chương, tất lại phải chau dồi đạo đức, sửa sang tính nết, có nghị-lực để làm việc khó, có nhiệt-thành để mưu lợi công, biết tự tôn trọng lấy mình, mà không có thói phan viên ỷ lại, biết cách giao thiệp với người, mà không có ý tự dắc kiêu căng. Như các bậc văn-sĩ kể trên kia, tuy nhờ cái tư-bẩm của giời cho có hơn người, mà cái công rèn tập, cái tính trì thủ, thật cũng hơn người nhiều lắm, không phải chỉ học rộng hơn người được mấy quyển sách, đủ sức làm nổi được văn-chương, đã tự đặt mình vào hàng văn-sĩ, mà tỏ ý khinh miệt một đời đâu.

Ở nước ta bây giờ, học cũ đã bỏ, học mới bắt đầu, trong nước đương buổi mơ màng bỡi rối, phải cần có bậc thiếu-niên anh tuấn, học rộng tài cao, có nghị-lực để dấn đang công việc cho xã-hội, có nhiệt thành để hoán-tỉnh tinh thần cho quốc-dân, dẫn đường chỉ nẻo, gõ mõ khua chuông, để dìu dắt nhau trên con đường tiến hóa, bậc người ấy mới thật là hợp thời, mà người mình hiện đương khói hương khẩn nguyện.

Vậy những người có tư tưởng, có chí khí, muốn chiếm lấy cái địa-vị cao qui, cho xứng đáng cái giá-trị là văn-sĩ Việt-Nam, tưởng nên gia công học vấn, rèn đúc văn tài, nuôi lấy công-đức công-tâm, bỏ thói tự-tư tự-lợi, lấy mất tinh mà xét cuộc đời, dùng nghị lực mà làm việc lớn, đem hết cái tài-học, cái năng-lực của mình ra để dắng cho đồng-bào ở quốc, học vấn trí thức đã đủ làm bậc tiên giác tiên tri trong một nước, mà phẩm hạnh đạo đức lại đủ làm tiêu biểu khuôn mẫu cho một đời, có đủ cái tư-cách là một nhà văn-sĩ, thì tự khắc người trong nước một lòng hoan nghênh mà đồng thanh công nhận, đã có cái thực thì cái danh tất về mình, cái chân-chính giá-trị của văn-sĩ, có cần gì phải tự mình chiếm lấy cho mình, hay là tự mình cần lấy cho mình.

Ôi ! đời nào cũng thế, tất phải có nhân tài, để gánh vác công việc cho đời ấy ; nhân tài sinh ở đời nào, tất cũng phải lo gánh vác công việc cho đời ấy ; những bậc chân chính văn sĩ đời xưa và đời nay, cũng chỉ nghĩ rằng mình đã được cái khí thiêng nung đúc của non sông nhơn người, thì mình lại phải làm việc nặng nề khó khăn hơn người, để giả nợ cho non sông, phải hi sinh cái hạnh phúc, cái tính mệnh, dùng hết trí não tâm tư, lo làm trọn cái bản phận của mình đối với dân với nước, chớ có nghĩ gì đến cái danh giá của mình và thiên hạ đời sau đặt mình vào cái địa-vị nào đâu.

Ở một nước đương học mới mở mang, trí dân còn mờ tối, như ở xã-hội Việt-nam ta bây giờ, chính là buổi cần phải có anh tài xuất chúng ứng vận mà sinh, có văn-chương, có học-thức, có nghị-lực, có nhiệt thành để làm người hướng đạo cho người trong nước. Bậc văn sĩ ấy là ai ? kỳ giả cũng xin biểu đồng tình với quốc dân mà khỏi hương khẩn nguyện.

H. T. B.

Vô-tuyến-điện

Ngày 24 décembre 1926

Nước Pháp

Giải thưởng Monlyon

Hàn-lâm viện nước Pháp đã phát giải thưởng Montyon cho M. Alain Gerbault là người mạo đạt sự cố-gắng qua đại-dương, và gợi lại cái cảm động của các nhà đi bể buổi đầu ngày xưa.

Việc triệt quân bị ở nước Đức

Thống-chế Foch tiếp được thư của Chế-tướng Von Pawels báo rằng đại-tướng đến Paris, trình bày về các điều khoản mới của nước Đức ; nhưng là nước Đức cam đoan không xây dựng binh mới nữa, nhưng xin được để nguyên các đồn đã xây từ năm 1919.

Một cái hỏa tai

Tại Trouville cháy mất một cái nhà, một người đàn bà và ba đứa trẻ bị chết cháy.

Nước Bỷ

Việc buôn bán

Tại hạ nghị-viện trong khi bàn việc gia hạn bản luật về việc xuất-cảng, và nhập cảng, quan thượng-thư bộ Kỹ-nghệ có nói cái thế-lệ hạn chế giờ là tạm thời, dần dần sẽ bãi cả lệ nhập cảng xuất cảng phải xin phép, rồi đặt lại lệ xuất cảng nhập cảng tự-do.

Trong bản tờ trình của đại-biểu Bỷ tại cuộc hội-nghị thuộc-địa của nước Bỷ Hà ở L'abonne có nói hiện đã khảo-cứu các phương-pháp để tăn thành cho việc buôn bán trong các thuộc địa của hai nước. Hội-đồng định nay mai sẽ đặt một cuộc hội-nghị để ấn định cái thể lệ về việc hai nước hiệp lực với nhau.

Tòa nội-các

Tại cuộc hội-nghị của đảng xã-hội, đã bàn về việc đảng xã-hội dự vào tòa nội-các. M. Vandervelde bênh vực cái lý thuyết cứ giữ cái chương trình về các việc cải-lương, mà tạm dự vào tòa nội các ; có thì hành cái chánh sách ấy mới bởi được nỗi khó khăn sau buổi ấn định lại cái giá tiền tệ này.

Ông nguyên-lão nghị-viện Mertens nói nên dự vào tòa nội-các, theo một cái chương trình liên hiệp cả các đảng.

Ông thủ dân nghị-viện Carlier thì yêu cầu tòa nội-các bây giờ phải từ chức, để lập một tòa nội-các về đảng dân-chủ.

Cái chánh sách đối với Trung-hoa

M. Vandervelde đã xét bản án văn của nước Anh gửi cho chính phủ Bắc kinh mới đây. M. Vandervelde đã có công bỏ ưng thuận các khoản nói trong bản án văn ấy, nhất là về việc lập tức thi hành khoản quan thuế phụ đã ấn định tại cuộc hội nghị Washington, và đem lòng rộng rãi mà thi hành các khoản của hội đồng xét về việc trị ngoại pháp quyền.

Nước Nga

Việc giao tế với nước Pháp

Một tiểu ban đại biểu của kinh tế thương hội đồng nước Nga đến tháng janvier này sẽ tới Paris để điều đình với các nhà tư bản nước Pháp.

Nước Anh

Cái vấn đề than giảm quân bị

Dư luận nước Anh lấy làm quan tâm về việc nước Hoa-kỳ đóng thêm chiến thuyền ; phần nhiều các tạp chí ở Londres lấy làm ngạc nhiên về cái thái độ của quan tổng thống Coolidge đối với cái chương trình đóng chiến thuyền.

Báo *Sterday Review* có nói đóng thêm tuần-dương-hạm cũng không chứng rằng một nước đã là hơn một nước khác về đường tinh thần. Nước Hoa-kỳ định thêm số chiến thuyền của ta, cái cách ấy thực là trái ngược. Nếu vậy thì các nước lại ganh nhau mà đóng chiến thuyền đó thôi.

Báo *Outlook* có nói cái chủ nghĩa để quốc của Hoa-kỳ là một việc đáng lo, ta phải để mắt trông luôn về Thái-bình dương mới được.

Ba-lan

Việc giao tế với Lithuanie

Dư luận Ba-lan rất là do dự đối với cái tình thế rối loạn ở Lithuanie, và nói việc đảo chính ở Kowno mới rồi tất có ảnh hưởng lớn đối với cái chánh sách quốc tế, vì ở nước Lithuanie từ nay sẽ có hai cái thế lực tương phản nhau là cái thế lực nước Đức và cái thế lực nước Nga. Các báo có nói nay nên trừ những điều hễ đã làm lẫn của nước Lithuanie với các láng giềng, vì các điều ấy có thể gây nên các việc phân tranh sau này.

Hung-gia-lị

Việc chánh trị

Sẽ chánh sát có bắt một người tên là Osiky nguyên phó quốc dân ủy viên, về các tội luật thường đã phạm trong khi đảng cộng sản thống quyền quốc vụ. Nhiều chính vương đã ấn xá cho 77 người phạm tội cướp bóc, và về việc viết báo.

Nước Tchécoslovaquie

Một cái chương trình thể dục

Các báo đăng tin rằng theo như lời nước Tchécoslovaquie bàn, hội đồng quản trị hội Vạn quốc định sử một hội thường trực thể dục mà ưng chuẩn cái chương trình của nước Tchécoslovaquie định dùng việc thể dục mà làm cho các dân tộc thân thiện với nhau.

Tây-ban-nha

Việc chính trị

Báo *Figaro* nước Pháp sẽ đăng bài thuật một buổi hội kiến với quốc vương Alphonse XIII. Quốc vương nói rằng quốc vương rất là hợp ý với M. Primo de Rivera, và nói nay mai sẽ triệu tập một nghị viện ; như vậy là việc chánh trị lại sẽ trở như thể lệ thường ; quốc vương có nói về việc ở Maroc quốc vương sẵn lòng đã hoà với nước Pháp, và lại có nói đất Tanger là đất các dân binh đi, rồi giao về quyền bảo hộ Tây-ban-nha thì lợi cho cả nước Pháp lẫn Tây-ban-nha.

Úc-đại-lị-á

Cái chánh sách trợ dân

Tòa nội các nước Nouvelles Galles du Sud ưng chuẩn một bản luật định thuyền và người làm thuê, tiền công ở dưới cái số 750 livres, thì mỗi tuần lễ, vô mỗi đứa con được trợ cấp 6 shillings.

Đánh thuế các báo

Nghị viện ở Sydney đương xét bản dự án luật pháp định các xuất bản hơn cái số 10.000 tờ, phải nộp thuế là một nửa penny.

A. R. I. P.

Giải đáp những điều pháp-luật

LỜI HỎI — Xin quý-báo làm ơn giải đáp cho tôi những việc như sau này, tôi xin cảm ơn quý báo lắm.

Đã hơn một năm nay tôi có gửi mấy món tiền qua mua hàng bên Pháp, hẹn tháng sau tôi sẽ nhận được *facture* của nhà hàng gửi đến mà chưa được một phần số tiền của tôi gửi qua, nhưng mà nhận được *facture* chỉ không nhận được hàng, thì tôi có thể qua bên nầm cái thư *recommandé* đó xã-thân còn thiệt bên Pháp, và hàng không nhận được, thì nhà hàng ấy không trả lời thế nào cả.

Vậy xin quý-báo chỉ vẽ cho mấy điều sau này :

1. Tôi muốn đòi số tiền còn thừa bên Pháp lại, thì làm đơn kêu tại tòa án nào ?

2. Những hàng không nhận được thì làm thế nào ?

LỜI ĐÁP. — Nhà hàng ấy ở bên Pháp thuộc về hạt nào thì ông nên làm một cái đơn kiện về bài-tín hoặc về biếu-thể, gửi *recommandé* cho quan Biện-lý tại tòa án Sơ-thẩm hạt ấy mà kiện, kể rõ đầu đuôi như ông đã nói trên kia. Như vậy hiệu ấy sẽ phải gửi hàng, hoặc gửi tiền hoàn lại ông.

Ph. h.-L.

Các số cuộc-trái chưa lĩnh tiền

(Tiếp theo)

Kỳ thứ sáu (1er septembre 1923)

Phiếu 500 đồng :

98.525

Những số phiếu 100 đồng :

994	27.530	68.295	99.477
999	36.310	78.693	99.606
1.040	37.871	86.142	99.965
1.042	40.503	90.443	102.881
6.314	41.518	92.543	102.937
7.080	44.163	93.245	103.769
10.561	47.624	93.799	105.214
11.676	48.027	93.882	110.692
11.679	49.790	94.498	117.665
13.661	50.739	96.578	117.852
20.066	55.085	98.677	117.950
20.301	63.481	99.092	121.050
20.343	64.229	99.127	122.489
24.874	65.465	99.234	122.539
24.899	67.413		

Kỳ thứ bảy (1er décembre 1923)

Những phiếu 500 đồng :

39.986 97.649

Những số phiếu 100 đồng :

56	35.403	64.449	83.065
2.362	35.805	64.861	83.973
6.152	35.854	65.000	85.698
8.286	36.309	65.554	87.612
9.471	37.641	65.904	91.641
10.615	39.232	66.906	92.692
10.945	39.924	67.371	93.292
11.771	41.533	70.054	95.447
12.905	42.138	70.833	95.770
15.254	43.095	70.884	97.993
17.352	48.168	71.106	98.516
27.867	49.218	72.632	98.564
28.419	52.290	73.721	98.713
29.051	52.316	74.962	99.640
30.149	52.347	75.133	99.947
31.170	53.386	76.228	103.909
31.176	53.404	78.033	112.625
31.399	58.624	78.713	113.737
33.773	58.824	78.961	116.141
34.314	62.822	82.740	

Kỳ thứ tám (1er mars 1924)

Phiếu 500 đồng :

19.996

Những số phiếu 100 đồng :

11.055	35.371	61.279	81.824
11.704	37.631	63.475	81.991
12.654	37.881	65.032	83.235
14.542	37.905	65.161	87.074
14.577	39.761	65.490	91.245
15.043	40.329	66.918	91.391
15.724	40.518	68.304	93.442
18.158	40.944	70.927	97.701
18.549	43.448	71.478	98.616
20.897	43.575	71.577	98.690
22.076	45.652	72.397	99.153
23.030	47.743	72.442	101.467
23.141	48.472	72.838	101.543
23.842	50.796	72.944	101.722
24.916	50.886	73.919	101.799
29.701	50.998	74.291	102.105
30.457	51.807	74.773	102.331
30.586	52.293	75.832	104.873
32.815	54.099	76.430	105.012
33.118	54.724	77.516	115.896
33.614	55.256	78.324	117.993
35.160	57.493	78.369	122.383
35.285	57.867	78.571	

(Còn nữa).

Việc Trung-hoa

Ngày 21 décembre

Tổng-bộ An-quốc-quân

Có tin ở Thiên-tân rằng bộ An-quốc-quân của Trương-tác-Lâm ở Thiên-tân đã tổ-chức như sau này :

Tổng tham mưu trưởng : Dương-vũ-Đình.

Tổng-vụ sinh trưởng : Trịnh-Khiêm

Quân vụ sinh trưởng : Vu-quốc-Hân.

Bí thư sinh trưởng : Nhiếp-quốc-Lân.

Còn các bộ khác chưa tuyên bố.

Tổng-bộ hiện đã đặt ở dinh đốc quân Trực-lệ cũ.

Trương-tác-Lâm dự bị vào Bắc-kinh

Trương-tác-Lâm quyết vào Bắc-kinh. Ngô-tuân-Thăng, Trương-tác-Tường đã vào trước. Bắc-kinh đã sắp đặt mọi việc. Trương-tác-Lâm lại điện cho Tôn-truyền-Phương, giục đem các bộ thuộc về Trực-lệ, cất sắp vào An-quốc quân, để cho được mạnh thanh thế.

Tình-hình tỉnh Chiết-giang

Hai giờ rưỡi ngày 19 décembre, các giới ở Chiết-giang đã mở cuộc hội-nghị quân sự khẩn cấp, tuyên bố tự trị. Cử 9 người làm tỉnh vụ ủy viên. Yêu cầu quân quốc dân đình tiến. Quân quốc dân tỏ rằng sẽ tuỳ ra khỏi bờ tỏ Chiết giang, tấn đóng ở phía nam An-huy. Nhưng liên quân vẫn còn đóng ở khoảng đường Hồ-Hàng chưa chịu lui.

(Dịch báo Tàn)

Lễ tang Nhật-hoàng

Ngày 27 Décembre

Vì lễ tang Nhật-hoàng, triều đình nghỉ sáu ngày cho đến ngày 30 décembre ; các nhà hàng đóng cửa ; nghị viện hoãn đến ngày thứ bảy 12 Janvier mới khai nghị. Hiệu tàu hoàng là *Thowa*, nghĩa là toái-bình sáng sust.

Ngày hôm thứ bảy khi khai nghị viện, quan thủ tướng đã đọc lời tuyên bố của tân hoàng.

Nghị viện đã ưng chuẩn các số chi tiêu phụ độ 3 triệu viên để cho vào việc tang lễ. Ngày mai nghị viện sẽ hoãn đến ngày 15 janvier.

Tân hoàng và hoàng hậu đã khởi hành ở Hayama đi Tokio. Chiều hôm ra xe thì thổi tiêu-hiệu đã rước đến Tokio.

Hoàng thân Kanin sẽ chủ trương ban hộ đồng coi việc tang lễ. Bộ nữa tháng Février sẽ làm lễ mình lăng.

Có tin rằng hoàng tử Higashikuni sẽ đáp chuyến tàu ngày mai khởi hành ở Paris trở về Nhật.

Các tin lạ trong thế-giới

Một tuần lễ trừ chuột

Mỗi năm ở nước Anh có lệ đặt một tuần lễ gọi là tuần lễ trừ chuột. Trong bảy ngày về tuần lễ ấy, các viện chữa ở các thành phố ấy phải tìm cách hết sức trừ chuột, vì tính ra ở nước Anh giống chuột làm hại trong một năm tới 55 triệu livres sterling.

Trong tuần lễ ấy, tại các trường học lại có chiếu ảnh và diễn thuyết về sự tai hại của giống chuột, và về các cách trừ giống ấy.

Ở Vienne lại có tin rằng hội đồng thành phố ấy cũng định hết sức trừ chuột. Nhân dân phải hết sức trừ cho ấy nhiều chuột, dâng hai đồi mà hay dâng sáng lực mà trừ cũng được ;

Tin Saigon

Ngày 27 Décembre

Hỏa tai

Ngày hôm qua, hồi 13 giờ cháy ở nhà kho của công-ty cất rượu. Hai gian nhà chứa bao bột bị cháy hết. Hai gian khác chứa bao thóc, bị thụt nước vào, cũng hư hỏng. Tổn hại độ 30.000 đồng, nhưng có bảo hiểm. Nghe đâu vì bột lên men bốc lên mà cháy.

Tờ báo Impartial

M. De Lachevrotière, nghị viên quản hạt mới bán tờ nhật-trình *Impartial*, đã khởi hành ở Saigon đáp tàu *Général Metzinger*.

A. R. T. P.

VĂN UYÊN

Con vịt

Giới sinh giới bảo đã trăm đường,
Có sánh sao con nặng bộ xương.
Dưới nước đành thua loài tép cá,
Trên đường hả chịu giống chim muông
Trong ai vòng vẫy thì ai huơn bọc,
Ngẫm phận le lo thật chán chường,
Những muốn làm ngơ ngơ chẳng được,
Kia ai bay bổng chín mười phương.

. . .

Kia ai bay bổng chín mười phương,
Hà chịu thân ta phận nhỏ nhàng.
Muốn giải là gan cùng nuột nguyệt.
Nên kêu mấy tiếng với tang thương,
Toan dương lồng cánh cho trời đất,
Quyết bỏ ao, hỗ nẻm tuyết xương,
Một kiếp tập tành cho vẹ kẹp,
Đường mây khi bước rộng thênh thang

Mộng-Hải.

Lý thuật

Từ khi kia lớn bước vào đời,
Tích chuyện trăm năm ngẫm sửa rồi.
Á vai vẫy cùng đam trẻ,
Chất tơm yếu dấu lũ làng trơi.
Tang thương cuộc thế bao lần khóc,
Hiu hạn trí thâm mấy độ người,
Hai chữ lờ đờ cùng với nghiệp,
Sống ta ấu chẳng kẻo phí cơm trời.

Đỗ-ngọc-Liễn.

VIỆC HANOI

Les bureaux de la Direction, de l'Administration et de la Rédaction du T.B.T.V. et du Học báo sont transférés Jules Ferry n° 66bis et 68. Entrée de la Rédaction n° 39 rue Lamblot.

Sở báo T. B. T. V. và Học báo mới dọn sang phố hàng Trống số 68. Tòa soạn có cửa riêng vào đàng phố Nhà-thờ, số 39.

Nhiệt-độ

7 giờ	15 độ
13 giờ	19 độ
Gió thổi ngả ?	
Gạo trung chất, một tạ	12 $ 10
— nhỏ —	11 69
— bọc —	10 66
Khoai trung bình —	7 21
Ngô —	7 33

Giá bạc: — Kể từ ngày 28 Décembre 1926, giá bạc ở kho Nhà-nước định là 12 f. 25.

Thị giá quốc trái

Ngày 21 Décembre 1926

3 °/. hoãn dân		54 f. 45
3 1/2 °/. hoãn dân		73 f. 80
4 °/. vĩnh-viễn	1917	51 f. 00
6 °/. »	1918	50 f. 55
6 °/. »	1920	69 f. 75
5 °/. hoãn dân	1920	75 f. 75
6 °/.	1925	77 f. 25

Ngày 27 Décembre 1926

3 °/. vĩnh-viễn		53 f. 90
5 °/. 1915-1916		60 f. 00

Tin tàu. — Tàu *Tonkin* đến ngày thứ tư 29 décembre tới 10 giờ, ở Haiphong sẽ chạy thẳng đi Hongkong. Thứ tư 5 Mars 27 sẽ mang xuống Haiphong chuyến tàu lửa 20 giờ 7 phút tối 28 décembre.

QUÀ BIẾU

Kể từ hôm nay cho đến thứ sáu 24 Décembre này, bản hiệu để rất nhiều thứ tốt tốt đẹp đẹp lựa để biếu.

Kính quí khách nào mua được từ 5 đồng giờ lên bản hiệu xin biếu một đôi.

V. DEMANGE Hanoi

Hội đồng bảo hộ. — Sáng hôm qua thứ hai 27 décembre, hồi 9 giờ, hội-đồng bảo hộ đã họp tại phủ Thống-sứ, do quan Thống-sứ Robin chủ tọa, để xét các việc sau này :

Duyệt y sổ dự toán thành phố Nam-định về năm 1927;

Duyệt y sổ dự toán sửa nhà cầm đồ Hanoi, và nhà cầm đồ Nam-định về năm 1927;

Duyệt y tờ biên bản về việc đấu giá làm một phần đường quai *de la Liberté* ở Haiphong;

Duyệt y hẳy tờ biên bản về việc đấu giá để giữ nước lợi về năm 1927;

Duyệt y danh sách những người Nam sẽ truyền vào chức bồi thẩm ở tòa án Đại-hình Hanoi;

Dự thảo nghị định cho đổi vào kho trữ bí Bắc-kỳ một số là 20 000 đồng đã để vào số tiền 60.000 đồng mà năm 1925 đã ứng trước cho thành-phố Hanoi;

Dự thảo nghị-định về việc tăng lên mười phần trăm số thuế chính ngạch ở thành phố Haidương về năm 1927;

Dự thảo nghị-định đặt ra một thứ thuế gửi các súc vật tại lò sát sinh Namđịnh;

Dự thảo nghị định sửa lại bản đồ địa thế châu thành Nam-định;

Dự thảo nghị định sửa lại điều thứ 6 nghị định ngày 4 septembre 1926 về việc các hành khách và hàng hóa lậu xuống các tàu thủy;

Dự thảo nghị-định đặt giới hạn tỉnh lị, Hòa-bình và các thứ thuế đánh ở nơi tỉnh lị ấy;

Dự thảo nghị-định cho thi hành việc thu thuế thân và thuế thổ trạch của nhân dân Bảo lạc do nghị-định ngày 26 août 1920 và ngày 14 novembre 1925 đã lập nên;

Xét đơn của Mme Phạm-thị-Tiếp, xin giảm thuế môn-bài;

Xét đơn của M.M. Trịnh-đình-Thảo, học-sinh du học tại Pháp Trần-văn-Lang thư-ký sở Kinh-tế và Nị-Ngà tức Gaston Isaensenty, thị dịch sở Công chính xin nhập tịch dân Pháp; v.v...

Việc giảm hạn tại ngũ của người bản xứ. — Như bản báo đã đăng ngày 19 đề cương vừa rồi quan Tổng-đốc Toàn-quyền Đông-dương biết rằng nay mai sẽ giảm cái hạn tại ngũ của người bản xứ xuống làm 3 năm thôi.

Phàm các binh lính nhập ngũ từ năm 1924, hiện nay sắm đang đến, ở Thuộc-địa thì bắt năm thứ ba đều được miễn về cả, còn những người hiện đang ở ngoại-quốc (như Pondichéry, Maroc, Syrie thuộc Pháp) thì lễ đến hạn trở về Đông-dương là được miễn; các hàng quân đến thay năm 1927 thì lấy toàn những người đến nguyện ứng mộ 4 năm hay những người tái đăng mà thôi. Còn số binh đông tại các mộ tại sẽ lấy lính mới đăng hạn ba năm và số binh tình nguyện ở lâu trong hạn hai năm mà điền vào.

Sau này sẽ có các thể lệ định cách tăng thi-hành lệ mới ấy và một cách thức sửa đổi trong chánh tuyển binh ở Đông-dương bây giờ, người ta thể là nói trong các dụ-chỉ ngày 8 avril 1923 và ngày 31 août 1924.

Việc sửa đổi lệ mới ấy mà thực-hành xong, thì sẽ có những cải ảnh-hưởng sau này :

1° Tăng số binh trừ bị Đông-dương để biết nghề rồi.

2° Chỉ những người lính tình nguyện hay lính tái đăng mới phải đi tăng quân tại ngoại-quốc thôi.

3° Giảm công việc nhà binh cho nhân dân cần cù ở Đông-dương, vì cứ cái thời-hạn bắt buộc tại ngũ đi;

4° Tăng số nhân-công có thể lợi cho các công-cuộc khai thác về kinh-tế, kỹ nghệ, canh-nông lâm, vì những dân đã tong quân mãn-khóa về trong xứ tại 7 đoàn tập quen mọi nghề, phương-pháp của người Tây tập quen chịu khó-nhọc cái sơ-khí tân tiến (máy nổi, máy giấy tiệp, máy cưa, máy hay máy dệt) và đã tập quen dùng tiếng Pháp.

Người ta có thể nói rằng cái lệ-quốc sái mới này thật là gần được lợi to lắm, là vừa làm cho cách phòng thủ cõi Đông-dương được vững thêm, vừa hợp với cái lời nguyện vọng của dân chúng. Thật thế, cái cách giảm hạn tại ngũ đây đó, phần thì làm cho tăng số lính thứ bị bên nước lên mà mà cũng còn tiết-kiệm thôn lắm. Đó chính là cái chương-trình cốt để đề bảo thủ thuộc-địa, ngõ khi chiến-tranh có phải động quân, thì nhà binh tha hồ mà có ngay quân lính mà dùng: lấy cái thời có toàn tình trừ bị thì mới thế được.

Đối với phương-diện xã-hội và phương-diện chính-trị, thì cái thể-lệ mới này thật hợp với lời thỉnh-cầu của nhân dân mà các Hội người bản xứ đã từng ao ước, và khi quan Toàn-quyền Varenne tới Saigon các đại-biểu các Hội đã tỏ ra với ngài. Cái lệ mới này đối với xứ Nam-kỳ chắc dân ấy làm mừng lớ hơn đạo dụ-chỉ ngày 8 avril 1923 là chỉ dự tăng hạn tại ngũ lên làm 4 năm.

Đối với những lý nhỉ như thế, chính phủ Đàn-quốc thật không thể lãnh đạm được, vậy nên đã chiều ý kiến và lời thương lượng của nhà binh và phủ Toàn-quyền Đông-dương mà quyết thực hành cho đến nơi đến chốn.

Sau cái lệ vừa rồi là cái lệ cho người Nam tại ngũ được thăng tới chức võ-quan (officier) thì cái lệ cho giảm hạn tại ngũ này, thật là một điều tiến-bộ quan-trọng trong cái chính-sách Pháp-Việt đã hứa mà quan Toàn-quyền Varenne đã tự nhận lấy cái chức-vụ làm thực-hành khắp trong các giới ở đây.

Kéo cờ rủ đề tang vua Nhật. — Từ sáng chủ-nhật vừa rồi các công-sở đều kéo cờ rủ để tang vua Nhật mới tháng hà.

Tòa Thượng-thẩm. — Sáng hôm nay, tòa Thượng-thẩm xử những việc sau này :

Đánh xác địa. — Hà-trung-Can là thợ giặt chúng với 23 con bạc khác đánh xác địa ở gần hàng Giát phải tòa án Trừng-trị Bazoi phạt 200 quan, nay được tòa Thượng-thẩm giảm tiền phạt xuống 100 quan.

Hành hung. — Vì chuyện bán hàng không đồng lòng nhau, Nguyễn-thị-Nên bán hàng xén, rồi nhau với bạn đồng phường là Nguyễn-thị-Giới rồi đánh thị, ỷ bị thương phải nghỉ mất 12 ngày mới khỏi. Tòa án Trừng trị phạt nguyễn thị-Miện 15 ngày tù. Nguyễn-thị-Nên và những ẩn nhưng đã có rất đôi không thấy đến hầu, nay tòa xét hồ sơ rồi lại y án.

Ăn cắp xe phòng của sở. — Ng.-văn-Cam và Nguyễn-văn-Quí làm cu ly xe hòa sông ty Vân-nam ở Lao-kay khi ra về bị bắt được ăn cắp 3 cái sơ phòng dầu ở tàu. Tòa án Trừng trị phạt hai tên mỗi tên 6 tháng tù. Tòa Thượng-thẩm giảm tội cho hai tên ấy mỗi tên xuống 4 tháng tù.

Bậy tờ bắt lương. — Nguyễn-văn-Mỹ ở làm cu ly xe cho một người tên là Pham-quang-Sáng sau vì bởi bằng đã bị đuổi, đêm hôm 22 tháng 10 Tây vào rồi khi chủ đi xem hát về bắt gặp đương tháo lớp xe để ở sân nhà liền hất lấy giải sở Cảm làm bản bắt. Tòa án Trừng-trị Haiphong phạt Nguyễn-văn-Mỹ 8 tháng tù tòa Thượng-thẩm y án.

Chứa gỗ bẻ ăn cắp. — Đàng-văn-Ta, Nguyễn-văn-Hạp, Vũ-đức-Quang Vũ-văn-Hiệp và thuộ bị thưa chứa gỗ bẻ ăn cắp của một người tên là Hoàng-chí-Nguyên đặt ở địa phận Bắc-ninh phải tòa án Trừng-trị Hanoi phạt mỗi tên 6 tháng tù và liên đới với nhau phải bồi 200 đồng cho bên nhà thất chủ, được tòa Thượng thẩm theo ý xét không đổi chứng cứ.

Chứa đường pủ sát ăn cắp. — Phạm-văn-Ty là tội đồ bị bắt được chứa ở thuyền 58 của Đường và 58 cuộn sắt ăn cắp. Tòa án Trừng-trị phạt Phạm-văn-Ty 6 tháng tù. Tòa Thượng thẩm giảm tội cho tên ấy xuống 4 tháng tù.

Các rạp cinémas Hanoi

CINÉMA PALACE

Từ thứ tư 22 đến thứ ba 28 décembre 1926

«POUR L'INDEPENDANCE»

« Cho được tự-chủ »

Đại phim Anh, 7 đoạn rất hay

FAMILY - CINÉMA

Từ thứ tư 22 đến thứ sáu 24 décembre 1926

«L'AVION FANTOME»

« Tàu bay ma »

Từ thứ bảy 25 đến thứ ba 28 décembre 1926

« CHUỒI HỘT TRẦN-CHÂU »

thuyện Tàu 10 đoạn rất hay

CÁC NHÀ ĐỪNG ĐỒ ĂNH NÊN BIẾT

Vì hiệu bào chế Montès, 54 phố Paul Bert, Hanoi mua nhiều, và mua được rẻ, nên hiệu ấy lại có thể bán được các chất Hyposulfite de Soude, Bisulfite de Soude, Sulfite de Soude, Hydroquinone, và tất cả các thứ dùng vào nghề ảnh, theo giá rất rẻ.

Vậy thư mua hỏi giá.

Phái bộ Nhật bản. — Phái bộ thương-mại Nhật-bản đã do chuyến xe lửa tới Haiphong lên tới Hanoi hồi nửa đêm chủ-nhật vừa rồi, chuyến xe lửa ấy có mắc một cái toa salon để phái bộ đi. Có quan cai-trị Damiens ở phủ Toàn-quyền cùng quan Tổng-lĩnh sự Nhật, là M Suga đi nghênh-tiếp phái-bộ tự Haiphong lên. Khi tới ga thì có trung tá Barrault là quan hầu quan Toàn quyền thay mặt quan Toàn-quyền rang đến tiếp phái-bộ.

Phái bộ này gồm có MM. Janbata-nguyên lão nghị-viện, hội trưởng phòng Thương-mại Osaka, Ishimaru ủng thư ký hội liên-hiệp các nhà thương-mại Nhật và Morinaga là nhà kỹ-nghệ Nhật.

Lễ ra hôm nay 28 décembre quan Toàn-quyền và Pasquier phụ nhân sẽ thiết đại tiệc khoản đãi phái bộ Nhật bản, song vì Nhật-hoàng mới tháng hà, nên tiệc ấy lại giảm.

Chức giảm đốc chính trị. — M. Sarraut (Georges-Léon) quan cai trị hạng nhất tỉnh công sứ Hưng-yên nay cử làm giảm đốc các việc chính-trị và chánh-trị tại Bắc-kỳ.

Cải hội nhân-quyền và Dân-quyền ở Hanoi. — Ông hội-trưởng và các hội-viên ban trị sự hội Nhân-quyền và Dân-quyền có lời bá cáo ra cho công chúng biết rằng : kể khi nào có điều gì can hệ muốn yêu cầu bản-hội bênh vực và thân oan cho thì xin làm đơn bằng chữ Pháp chứ đừng làm bằng quốc-ngữ hay chữ-nho để tiện việc xét hỏi.

Tòa án cai-trị. — Bốn thứ tư 5 janvier sau này, hồi 8 giờ sáng, tòa án Cai-trị sẽ họp tại tòa Thượng-thẩm, do quan chánh án Pérès chủ tọa.

Còn chức ủy-viên chánh-phủ thì vẫn do quan cai-trị Ezbert, đốc-lý Haiphong nhận thay quan cai-trị Fillon cho đến khi quan cai-trị de Gamlemetz là ủy-viên thực-thụ sang mới thôi.

Tòa án Trừng-trị. — Sáng hôm qua, tòa án Trừng-trị có xử những việc sau này.

Việc người thợ khâu con dân đánh một người đàm. — Có một bà đàm đặt hiệu hàng sơn dầu của M. Ng.-văn-Chí, khiến cho một con dấu rồi vì chuyện tiền nong thế nọ rồi sinh sự sỉ sỏ thấy bà đàm ấy đi thưa là người thợ khắc dấu đánh mình. Tòa xét ra không có chứng cớ, trả tha người thợ khắc con dấu được trắng án.

Việc Durupt. — Quan sở-vận Tridon lên Lai-châu xét về việc Durupt từ trước, tôi hôm nay đã đi đường Hòa-bình và tới Hanoi rồi. Còn việc lạc-sự và việc thông-ngôn cũng đi với ngài tại đã về ở. coi từ thứ sáu Trong khi quan sở-vận lên Lai-châu, vì yên ngựa xấu, nên bị xây xát đau lắm, bởi vậy khi tới nơi ngài không thể ngồi được, sự phải nằm mà lấy khẩu cung, và đàng vì thế nên ngài trở về muộn.

Sáng qua, sáng 4 ấy mở và cáo để tang chứng về việc ấy để đệ sẽ vào phòng lục-sự tại tòa án nhân nay mai sẽ đem ra xét việc này.

Cuộc đua ngựa. — Đến ngày 1er janvier 1927, sáng 2 giờ chiều tại Hanoi sẽ có cuộc đua ngựa.

Người cai-trị. — M. Louis quan cai-trị hạng nhì, được nghỉ 12 tháng về Pháp.

M. Fournier, quan cai-trị hạng nhì, được nghỉ 6 tháng về Pháp.

Hiệu CHABOT có lời chúc năm mới các quý-khách và lấy làm vui mừng báo cáo để quý-khách biết cho rằng ngày 1er Janvier 1927 bản hiệu sẽ mở tại số 49 bis phố Paul-Bert một hiệu gọi là AGENCE DES GALERIES LAFAYETTE, có đủ các thứ quần áo cho đàn ông đàn bà dùng.

Ai đặt hàng để lấy ở Paris, song theo như Catalogue mùa đông 1926-1927 thì sẽ được hạ giá 10 °/. 5.992.

Tại xưởng Aviat cần dùng nhiều thợ người giỏi. 5985

CHỈ CÓ MỘT THỨ THÔI

Thuốc đau mắt vàng rất công-hiệu mà quý-khách đã hoạn nghèn bấy nay thì ở trên lọ thuốc phải có biên rõ « *COLLYRE JAUNE selon la formule du Dr Gasaux* ».

Thuốc gũng vàng, giấy giản lọ cũng vàng mà giấy bọc cũng vàng, các quý khách nên đổi bằng được như thế thì mới khỏi nhầm. 8003

Thể lệ mới về việc mở trường Sơ-học yếu lược ở các xã. — Ngày 27 décembre 1927 quan Thống-sứ Bắc-kỳ vừa thông tư cho các quan cai-trị và các quan binh đầu tỉnh một đạo nghị-định về một tờ chương-trì về việc mở trường ở các xã. Tờ nghị định ấy tóm lược như sau này, còn tờ chương-trì thì sẽ dịch sau.

Phàm các xã nào muốn tự mở lấy trường công về bậc Sơ-học yếu-lược theo như thể lệ đã nói ở điều thứ nhất nghị-định ngày 2 décembre 1926 thì trước hết chánh hương-hội phải làm đơn gửi đến quan cai-trị đầu tỉnh để các quan chước Annam chuyển cho.

Đơn xin phép phải kể :

a) Chỗ mở trường ;

b) Tên, họ, ngày sinh tháng đẻ, các văn-bằng của thầy học, những nghề nghiệp đã làm trước và chỗ ở trong năm năm sau cùng.

c) Tiền lương thầy học bao nhiêu và cách cấp lương thế nào.

d) Phải cam đoan cấp một nhà mở trường cho được tiện lợi cùng là cấp bàn ghế và các đồ dụng-cụ về việc học.

Giấy khai sinh, giấy tư-pháp lý-lịch và các văn-bằng của thầy học cùng là giấy bản bản của hội-đồng hương chính về việc mở trường lấy phải đính theo vào đơn xin.

Quan cai-trị đầu tỉnh hỏi ý kiến viên thanh-tra sơ học ở tỉnh rồi cho giấy phép hoặc là bác đi. Nghị-định quan Công sứ sẽ phải đệ ngay lên quan Thống-sứ biết.

Phàm đổi trường học hay đổi thầy học hoặc là mở thêm hẳy phải xin phép như điều kể ở trên. Những điều gì kể ở điều thứ hai đoạn b và c, thuộc về thầy học mới trong nghị-định này đều phải khai cả.

Các thầy dạy các trường yếu lược ở các xã phải có ba quyển sổ :

1. Sổ biên tên học trò tác vào học.
2. Sổ gọi tên hoặc đã gọi những đứa đi học và đứa nghỉ.
3. Sổ biên những bàn ghế và thiết cụ của nhà trường.

Các sổ ấy các xã phải chịu lấy.

(*Còn nữa*)

Cái án mạng ở ngõ Tam-thương. — Trong số báo trước, bản-quán đã thuật qua cái án mạng xảy ra ở ngõ Tam-thương. Nay lại hỏi thêm được mấy thứ rõ như sau này :

Lúc bấy giờ mới quá 9 giờ rồi. Người đi từ cửa M. Nguyễn-tấn-Tuộc, ở số 19 phố Ng.-văn-Tố, vẫn ra khỏi cửa thì bị một người trong bọn hai người lính trắng và một người lính Cao đi qua cầm cái thết trang đa khía rất với một cái nhỏ nữa, cây xát cả mặt bên mắt. Tên Xe kia lộn thì tên Ng.-văn-Trường là cậy tớ M. Dương-Tiếp cũng chính là sếp tớ M. Dương-Tiếp cũng chính là sếp tớ ở ngõ ấy số 13, mới mở cửa ra xem cái gì thì lại bị người nhát dao đâm vào ngực, rồi bắn quay ra chết trận một vũng máu. Bấy giờ hàng phố đổ ra đi bắt thì bai người tình Tây trắng chạy về ngã hàng Bông, còn người lính Tây đen chạy về ngõ Yên-thái trốn mất. Như thế thì là say rượu thì có lẽ không đúng, vì say sao lại còn biết trốn tránh.

M. Ng-tiến-Thiều và mấy người nữa lên đi trình Cảm và có Oanh, khi ở trong thành tới có gặp tên Minh Đen bị giải về thì nhận có được mặt nó ở trong bọn ba người chạy ấy. Còn hai người lính Tây trắng thì sau có một người đến Tây bắt được giải về có mặt tại. Hai người lính Trắng tên là Stephanel và Ahad còn người lính Cao tên là Dorthier. Nay bác được tin báo, quan Biện-lý cùng ông Cảm đã đến khám biên ngay. Tử thi người bị nạn thì đã đưa ngay vào nhà xác để mổ.

Người quan-lại. — M. Bồ xuân-Giáp, tri-huyện Thanh-thủy, nay đổi ra Thái-bình ;

M. Cái-văn-Tấn, tri huyện Gia-lâm, nay đổi đi Thanh-thủy (Phú-thọ);

M. Ng.-huy-Phác, tri huyện Thường-tín (Thái-bình) nay đổi về Gia-lâm.

M. Bùi-Trọc, tri huyện Hoàn-long, nay đổi đi Thường-tín ;

M. Vũ-Đại, tri-huyện Hưng-yên, nay đổi về Hoàn-long ;

M. Nguyễn-Giáng, tri-huyện ở Nam-định, nay đổi đi huyện Xuân-trường.

M. Nguyễn-ngọc-Đạo, thân-phái Phúninh (Phú-thọ), nay kiêm làm lục sự tại tòa án huyện Ký.

Người học chăng. — Các nam nữ giáo học thi sai tập sự có tên sau này, đã có bằng tốt nghiệp bậc sơ học Pháp-Việt, nay đều được thăng giáo-học thi sai hạng tư :

Kể từ ngày 19 décembre 1926 : M. Ng-văn-Bệ,

Kể từ ngày 1er janvier 1927 : MM. Ng-văn-Lục, Đỗ-văn-Khang.

Kể từ ngày 1er décembre 1926 Mlle Trần-thị-Thìn,

Kể từ ngày 17 septembre 1926 ; M. Phan-trọng Khanh,

Kể từ ngày 19 novembre 1926 : M. Nguyễn-hữu-Lý.

Kể từ ngày 1er décembre 1926 : M. Vương-văn-Mão.

Kể từ ngày 1er janvier 1927 ; MM. Ng-văn-Học, Ng.-văn-Tôn.

M. Ng-quang-Đỉnh, giáo học thi sai hạng sáu, trường Đồng-trình (Haidương) được nâng lên một hạng hạnh một tháng.

Ai tịa. — Bài-quán được tin buồn rằng cô-tượng M. Trần-v-Tự, tri-huyện hưu-trí thường tụng độ nguyên đã làm trước và chỗ ở trong năm năm sau cùng.

Vậy xin có lời kính viếng bà huyện và các quan huyện cùng quan huyện Trần và quí-quyến.

LỜI CẢO PHỐ

Chúng tôi xin lấy làm hân hạnh báo cáo cho độc giả, bè bạn gần xa cùng các quan, các ông, các bà biết rằng, nội-nhân, tức là mẹ, nội ngoại tôi ẩn sáng tại Hải-

Mme NY-THI-TUẤT

hưởng thọ 63 tuổi,

mới rạng thế tại tư-gia số 3, đường Cửa-bắc (Bloc thaus Nord), ngày 28 décembre 1926.

Chúng tôi định đến 11 giờ ngày 29 décembre 1926 sẽ làm lễ cất đám an-táng tại địa-phận làng Bạch-mai.

Quan phận : Trần-văn-Tự, tri-huyện hưu trí hưởng thọ độ nguyên đồng Bắc-tần hội-tịch, và các con giai, con gái, cháu nội, cháu ngoại cùng các chánh họ cảo.

Bánh dầy bánh gai. — Nhà khéo nấu. — Ngày mai 25 ấy vừa rồi, một người phu xe tên là Hà-Quế 40 tuổi ở phố ông Già (Yên-Phụ) trong chạm tên kanh cuốc về định dịch tử. Tử thì đã đưa vào nhà thương.

Sách mới. — *Giọt máu đào*, tiểu thuyết, Hoàng-ngọc-Phụng soạn, in tại Long-quang-Đ quan, Hanoi, khổ 13×18, 68 trang, giấy nhật báo, giá 25 xu.

Người có ô-tô và người đứng gần ô-tô. — Một người tây đi ô-tô có một người Nam tên là Phạm-văn-Chai, đang gần quá chỗ ô-tô đi, thành tử khe ra lại đụng phải gai xiên mắt bao tử, làm cho người Tây đi ô-tô bị thương nặng chết. Người Tây thưa Phạm-văn-Tại về tội vô ý làm người bị thương nặng chết, tòa án Phạm-văn-Thi được trắng án.

Đổi họ. — M. Phạm-đình-Thanh, thông-phán tại huyện Quản-bạng Anlạng, huyện Tràng-định (Hưng-yên), nay đổi tên là Phạm-đình-Tiến.

Trục xuất thành người. — Người Khánh Tang-a-Lam, không có phận ở chất ở Đông-dương, nay trục xuất người địa hạt thuộc địa.

Giấy bạc giả. — Hồi 10 giờ rưỡi sáng hôm nay, một người đàn bà buôn gạo ở Ngõ gạch số nhà 10 có mang ra mụ bà Nguyễn-hàng Đồng đoàng đến 1500 $ giấy 100 đồng lấy bạc đồng. Trong số ấy nhà Ngân-hàng xét ra có một tờ giấy một trăm giả. Nhà Ngân-hàng liền báo sở Mật-thám đến bắt người ở đâu đã lấy đi rồi hỏi. Người đưa bà ấy là vợ gộp một ông thanh tra sở tạp dịch tại Phú-thọ.

Ai tiêu bạc giấy nên xem cẩn thận, kẻo lấy phải giấy giả lại bị đổi hết lời thiệt hại người đàn bà này.

MỚI XUẤT BẢN

Không đội trời chung

(Nghìn-hiệp tiểu thuyết)

Quyển thứ nhất, giá 0 $ 12

Bán ở Hiệu Oai-trọng, số 13, phố Mới, Hanoi. 5.986

TIỂU THUYẾT MỚI :

Mảnh gương trong, giá : 0 $ 12

Giọt Máu Đào, giá : 0 $ 25

Bán ở Hanoi, Haiphong, Nam-định, Vinh, Saigon, Pnompenh. 5.987

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

Les misérables

(Suite)

. . Entre la porte n° 62 et le coin de la ruelle fermée Aumarais était le pensionnat, qu'on ne voyait pas du dehors. Le reste du trapèze formait le jardin qui était beaucoup plus bas que le niveau de la rue Poloneceau; ce qui faisait les murailles bien plus élevées encore au dedans qu'à l'extérieur. Le jardin légèrement bombé, avait à son milieu, au sommet d'une butte, un beau sapin aigu et conique duquel partaient comme du rond-point à pique d'un bouclier, quatre grandes allées, et, disposées deux par deux les unes les embranchements des grandes, huit petites, de façon que, si l'enclos eût été circulaire, le plan géométral des allées eût ressemblé à une croix posée sur une roue. Les allées, venant toutes aboutir aux murs très irréguliers du jardin, étaient de longueurs inégales. Elles étaient bordées de groseilliers. Au fond une allée de grands peupliers allait des ruines du vieux couvent, qui était à l'angle de la rue Droit-Mur, à la maison du petit couvent, qui était à l'angle de la ruelle Aumarais. En avant du petit couvent, il y avait ce qu'on intitulait le petit jardin. Qu'on ajoute à cet ensemble une cour, toutes sortes d'angles variés que faisaient les corps de logis intérieurs des murailles de prison, pour toute perspective et pour tout voisinage la longue ligne noire de toits qui bordait l'autre côté de la rue Poloneceau, et l'on pourra se faire une image complète de ce qu'était, il y a quarante cinq ans, la maison des bernardines du Petit-Picpus. Cette sainte maison avait été bâtie précisément sur l'emplacement d'un jeu de paume fameux du quatorzième au seizième siècle qu'on appelait le *tripot des onze mil e diables*.

Toutes ces rues du reste étaient des plus anciennes de Paris. Ces noms, Droit-Mur et Aumarais, sont bien vieux; les rues qui les portent sont beaucoup plus vieilles encore. La ruelle Aumarais s'est appelée la ruelle Maugout; la rue Droit-Mur s'est appelée la rue des Églantiers, car Dieu ouvrait les fleurs avant que l'homme taillât les pierres.

IX

Un siècle sous une guimpe

Puisque nous sommes en train de détails sur ce qu'était autrefois le couvent du Petit-Picpus et que nous avons osé ouvrir une fenêtre sur ce discret asile, que le lecteur nous permette encore une petite digression, étrangère au fond de ce livre, mais caractéristique et utile en ce qu'elle fait comprendre que le cloître lui-même a ses figures originales.

Il y avait dans le petit couvent une centenaire qui venait de l'abbaye de Fontevrault. Avant la révolution elle avait même été du monde. Elle parlait beaucoup de M. de Miromesnil, garde des sceaux sous Louis XVI, et d'une présidente Duplat qu'elle avait beaucoup connue. C'était son plaisir et sa vanité de ramener ces deux noms à tout propos. Elle disait merveilles de l'abbaye de Fontevrault, que c'était comme une ville, et qu'il y avait des rues dans le monas ère.

Elle parlait avec un parler picard qui égayait les pensionnaires. Tous les ans, elle renouvelait solennellement ses vœux, et, au moment de faire serment, elle disait au prêtre: Monseigneur saint-François baillé à monseigneur saint Julien, monseigneur saint Julien l'a baillé à monseigneur saint Eusèbe, monseigneur saint-Eusèbe l'a baillé à monseigneur saint Procope, etc., etc.; ainsi je vous le baille, mon père. Et les pensionnaires de rire, non sous cape, mais sous voile; charmants petits rires étouffés qui faisaient froncer le sourcil aux mères vocales.

Une autre fois, la centenaire racontait des histoires. Elle disait que *dans sa jeunesse les bernardins r e le cédaient pas aux mousquetaires*. C'était un siècle qui parlait, mais c'était le dix-huitième siècle. Elle contait la coutume champenoise et bourguignonne des quatre vins. Avant la révolution quand un grand personnage, un maréchal de France, un prince un duc et pair, traversait une ville de Bourgogne ou de Champagne, le corps de ville venait le haranguer et lui présentait quatre gondoles d'argent dans lesquelles on avait versé de quatre vins différents. Sur le premier gobelet on lisait cette inscription: *vi de singe*, sur le deuxième: *v n de lion*, sur le troisième: *v n de mouton*, sur le quatrième: *vin de cochon*. Ces quatre légendes exprimaient les quatre degrés que descend l'ivrogne: la première ivresse, celle qui égaye; la deuxième celle qui irrite; la troisième, celle qui hébète; la dernière enfin, celle qui brutit.

Elle avait dans une armoire, sous clef, un objet mystérieux auquel elle tenait fort. La règle de Fontevrault ne le lui défendait pas. Elle ne voulait montrer cet objet à personne. Elle s'enfermait, ce que sa règle lui permettait, et se cachait chaque fois qu'elle voulait le contempler. Si elle entendait marcher dans le corridor, elle refermait l'armoire aussi précipitamment qu'elle le pouvait avec ses vieilles mains...

(*A suivre*)

Những kẻ khốn-nạn

(Tiếp theo)

. . . Một bên cái cổng lớn số 62, một bên thì cái góc ngõ *Aumarais* đã lấp lại rồi, nhà trường con-gái của nhà dòng thì lọt vào quãng giữa, đứng ngoài đường không nom thấy. Còn thì là vườn, mà một vườn thấp hơn phố *Poloneeau*, bởi vậy mà những tường bọc ngoài đối với trong vườn cao hơn đối với ngoài đường cái. Đất vườn hơi gồ ở giữa, chỗ trung-tâm-điểm lại có một cái mô, trên mô có một cây thông, ngọn nó bum-búp, lấy cây thông ấy làm giữa, rồi kẻ bốn con đường từ giữa xỏe ra bốn phía, mỗi bên đường lớn lại xẻ hai con đường nhỏ, bốn khe thành ra tám đường nhỏ. Giả sử cái vườn hình tròn thì khác nào một chữ-thập lớn mà đặt vào giữa cái bánh xe. Nhưng mà xung-quanh không đều thì thành ra bảy mười con đường ở giữa tua ra cũng đường dài đường vắn không được đều nhau. Các đường hai bên đều có chùm-me mọc. Tòa trong cùng có một dãy cây cao, toàn những bạch-dương, đường ấy đi tự chỗ nhà tu cũ đã tới sân ở góc cái ngõ Tường-thấp, mà sang cho đến cái nhà tu nhỏ ở góc cái ngõ *Aumarais*. Trước nhà tu nhỏ lại có khu vườn gọi là vườn con. Đã phác-họa cái đại-thể nó ra như thế rồi, bây giờ thêm một cái sân nữa, mấy lại những góc khúc-khuỷu các đầu nhà về phía trong, những tường như là tường nhà ngục, nhìn sang tứ-lân thì chỉ có một dãy dài những mái nhà đen. Là dãy mái nhà bên kia phố *Polonceau*, vậy là đủ tả hình-dung cái nhà dòng xóm *Petit-Picpus* về thuở bốn-mươi-nhăm năm về trước. Cái nhà tu hành đó nguyên đã làm lên ở trên một cái trường đánh quần thuở trước, trường đánh quần ấy đã có tiếng từ thế-kỉ thứ mười-bốn cho đến thế-kỉ thứ mười-sáu. Xưa gọi là *sòng đánh bạc của bọn một vạn một nghìn thằng qui*.

Vả bấy nhiêu phố xung-quanh đều là những phố cũ nhất trong kinh thành. Như những tên ngõ Tường-thấp, ngõ *Aumarais*, toàn là những tên cổ; tên đã là cổ, những đường ngõ đội tên đó thì lại cổ hơn. Cái ngõ *Aumarais* xưa lại còn có tên gọi là ngõ *Maugout*; ngõ Tường-thấp xưa lại còn có tên gọi là phố Tâm-xuân, bởi vì trước khi người biết đến đá xây nên tường, Thiên-chúa đã cho hoa được nở.

IX

Một thế-kỉ ở trong một cái lá-lọa áo bà phước

Chúng ta đương kể đến những chỗ tinh-vi của cái nhà dòng xóm *Petit-Picpus*, chúng ta đã mở hé một cái cửa-sổ ra để dòm vào chốn thâm-nghiêm đó, thì âu là ta lại xin phép với độc-giả kể là cả sang một câu chuyện khác nữa, cũng không có liên-can gì đến cái sự-tích làm gốc cho sách này, nhưng mà cũng là chuyện có nghĩa riêng mà lại khiến cho chúng ta hiểu biết được những bề đặc-sắc ở trong nhà tu kín.

Nguyên trong nhà tu nhỏ thời ấy có một bà phước, tuổi đã trôn trăm, mà vốn ở bên nhà dòng *Fontevrault* mà sang tu đó. Trước thời cách-mệnh bà này nguyên vẫn là người trong thế-giới phiền-hoa. Cho nên nhiều khi bà hay nói đến ông *de Miromesnil*, làm hình-bộ thượng thư về đời vua Lô-y mười-sáu; rồi bà lại hay nói đến một bà chánh-tòa *Duplat* là người rất quen thuộc của bà thuở trước. Bà có ý thích-miệng và khoe khoang mà nói luôn đến mụ người đó. Bà lại còn hay khoe cái nhà dòng cũ của bà ở *Fontevrault*, rộng như một thành, trong có đường có phố.

Cái tiếng bà nói thì là tiếng đất Pi-ca-đi, các cô học-sinh nghe lấy làm vui-vẻ. Cứ mỗi năm bà lại làm lại lễ ăn-thề trọng-thể một lần. Lần nào bà cũng cứ một câu mà nói với hãy-cả làm lễ rằng: ông Thánh Phan-xoa truyền cho ông Thánh Giu-liên như thế; ông Thánh Giu-liên lại truyền cho ông Thánh *C*-đép; ông Thánh *C*-đép lại truyền cho ông Thánh *Procope*, vân vân; giờ đến lối lại truyền cho cha. — Các cô học-sinh nghe xong mấy câu ấy thì lại lấy khăn trùm thâm bịt miệng mà cười rúc-rích với nhau; khiến cho các bà mẹ ăn-nói phải cau mày.

Có lần khác thì bà phước trăm-tuổi lại kể những chuyện gì lôi-thôi. Bà nói rằng *thuở bà còn nhỏ những thầy tu dòng thánh Bạch-na cũng chẳng kém gì những linh ngụ-lâm pháo-thủ*. Lời nói ấy là lời nói của một thế-kỉ, mà là thế-kỉ thứ mười-tám. Bà lại kể cho nghe cái tục xứ Sâm-banh, và xứ Bưu-gon, gọi là tục bốn thứ rượu nho. Nguyên từ trước thời cách-mệnh, có một quan thống chế, là hoàng-thân, là quận-công mà lại là quốc-lão, một khi trấy qua một thành-thị nào, thuộc xứ Sâm-banh, hay là thuộc xứ Bưu-gon không nhớ, các thân-hào trong thành-thị có ra nghênh-tiếp ngài và đem dâng ngài bốn cái thuyền bằng bạc, mỗi cái dụng một thứ rượu nho khác. Cái thuyền thứ nhất đề chữ: *Rượu khí*; thuyền thứ nhì đề chữ: *Rượu sư-tử*; thuyền thứ ba đề: *Rư u cừu* (chừu); thuyền thứ tư đề: *Rượu lợn* (heo) Bốn cái sự-tích ấy là để chỉ nghĩa bốn cái giai-cấp say rượu. Cấp thứ nhất, là rượu ngà-ngà đương vui; cấp thứ hai là rượu đã phát-khùng phát dữ; cấp thứ ba là rượu đã đến bự đến cấp thứ tư là rượu hóa xuân-ngốc rồi.

Bà có một vật gì quái-lạ thường bỏ trong tủ mà khóa lại, có ý giữ-gìn cẩn-thận lắm. Phép tu bên dòng *Fontevrault* không cấm thì-thì-thụ sự đời như bên dòng kia. Vật ấy bà không muốn giơ cho ai coi hết. Khi nào bà muốn giở ra xem thì bà đóng cửa kín lại, sự này bên dòng bà tu cũng không cấm, rồi giấu-giếm hết thảy mọi người mà xem một mình. Hỏ nghe tiếng động ở ngoài lối đi, thì vội-vàng đóng sập ngay cửa lại. . .

(*Còn nữa*)

Những bộ tu-đầu, đã in thành sau quyển, một bên chữ Pháp, một bên quốc-văn, bán giá như sau này:

Phần thứ nhất.	Quyển I	223 trang, bán.	0 $ 50	Ở ngoài phải trả thêm tiền cước, mỗi quyển. . . 0$20
	— II	203 —	0 45	
	— III và IV	159 —	0 35	
	— V và VI	193 —	0 45	
	— VII và VIII	219 —	0 45	
Phần thứ hai.	Quyển I	223 —	0 45	Cả bảy quyển gửi làm một gói . . . 2$75
	— II và III	207 —	0 45	

KHẢO VỀ Y-HỌC CỔ CỦA TA

Cẩm-nang trích lục

Chứng bệnh thạch sáu khí-dâm Phong-chứng

(Tiếp theo)

Lệ phong bài nọ

Cần nhân dùng bài tây-lai-ca-n, thiếu ra hết huyết xấu, thì sẽ khỏi bệnh; dùng bài thông-thiện-tái-tạo-tán khiến những trùng độc theo tra trí mà tẩu thoát ra cả đạo, đã trị âm bệnh. Hai phương đó cũng đã cân nhắc lắm.

Tây tiên tán

Thạch niêm tử, giải tán dương mình phong độc kiêm trừ de sang.

Hồ ma, chực phong kiêm nhuận bì phu

Tật lê, thanh vị kiêm tán de huyết,

Khư phong và thông tị khí, (tịt lê mũi)

Phòng phong, là đầu vị thuốc tán phong

Lâu căn, là đầu vị thuốc giải nhiệt, Khởi tử, khư phong kiêm nhuận táo.

Mạn kinh tán phong kiêm minh mục,

Khổ sâm, công thấp nhiệt; kiêm trừ sang địch.

(Bài này chữa cả trên dưới trong ngoài, rất là chu đáo).

Thông thiên tái tạo tán

Tạo giác thích, thì tán tới đến chỗ bị đau, mà chực phong độc trong vinh huyết, (huyết thực can, trùng cũng bỏ quyết âm can sinh hóa, dùng tạo giác thích, là cắt để trị lạng khí, sát trùng.

Bạch sấu, thì tới thẳng ngang vào dương mình kinh (vị, đại chàng), chảy xuống huyết phận hạ liên mà trừ thấp nhiệt, đuổi de trùng theo đại tiểu liện tẩu thoát ra hạ khiếu,

Uất kim, tinh khinh dương (thẹ), chủ trị khí huyết ngang trệ, vị cay nó đăng, chủ trị dương độc viêm nhiệt.

Đại hoàng, thì chảy vào kinh dương minh, chủ lợi ẩ huyết, khắc de trùng,

Nói kinh có hai phép trị:

1. hãn; 2. Thích.

Hãn là cho ra mồ hôi, cốt để tiết huyết nhiệt trong vinh vệ; thích là châm vào chỗ sưng, cho ra huyết chảy ra. Trong hai phép đó, thì phép hãn hơn, vì hãn thì tiết được hết thảy huyết nhiệt trong thân thể, hơn là thích chỉ tiết được ẩ huyết riêng từng chỗ mà thôi, cho nên ông Tế-Hòa có nói rằng: *ẩ mỗi khi đã bế-bế, bằng nghìn huyệt châm thích*». Tay vậy, trước khi phát hãn phải điều vị khí, sau khi phát hãn phải dưỡng vinh vệ, vì rằng: cần nguyên chống bệnh, đều bởi thị giọc, làm cho khí huyết lao đông, và không biết chánh tà phong lãnh thấp, ác tật mới sinh ra, vậy thì hư là gốc, thấp nhiệt là ngọn, cho nên tân bệnh là phong, mà thần t| không nhất thiết cho là phong được.

Phương kinh nghiệm

Thông quan tán

Trị thốt bạo trăng phong, nha quan kh ăn sấp, thuốc không đổ vào được, dùng phương này tán mạt, thổi vào mũi cho hắt hơi.

Tế-tân, bạc-hà, Trư nha tạo-giác, mỗi vị hai đồng cân.

Lư diên tán

Trăng p ong, đàm rãi ủng thịnh, dùng phương này cho cho thổ (làm ở cổ thì thổ, đàm ở cành mũi thì hắt). Nha-tạo 4 quả, (sạo vỏ, nướng).

Bạch-phàn hai lạng (phi khô).

Hai vị tán mạt, mỗi bữa dùng ba phân đồng tiền xúc hòa với nước, hoặc nước bồ-kết.

Trăng phong mà nhiều đờm dãi, thì tiêu cấp hợp bản; trước phải trị tiêu rồi sau trị bản.

Bạch phàn chưa về đăng, có thể tiết đờm dãi, nên dùng nhiều.

Tạo giác cay và mặn, cay thì tán, mặn thì nhuận. nên dùng làm tá sứ.

Dùng phương này cho được sơ thông yết hầu, nếu yết hầu thông mà thuốc đã đã chảy thì thôi ngay; đừng cho uống nữa, bằng cho uống quá, thì thổ hết đàm, không còn tân dịch để vinh dưỡng, thành chứng thiếu khô co soáp.

O dược thuận khí tán

Trúng phong đàm ẩng, thì dùng phương này.

Ô-dược, Phòng-phong, Chỉ xác, Trần-bì, Cương-tàm, Bạch-chỉ, Ma-hoàng, Phương-hoạt, Bán-hạ, Bào-khương, Cam-thảo, Nam-tinh, Gừng-khương tảo tiẫn thang

Độc hoạt thang

Trúng phong thấp, lưng, vai, lưng chân buốt, hoặc tê thì dùng phương này.

Độc-hoạt 5 đồng.

Đương-qui (sao rượu) 2 đồng.

Bạch-truật (sao gạo) 2 đồng.

Hoàng-kỳ (mật-trích 2 đồng.

Bạc quế (bỏ vỏ) 2 đồng.

Ngưu-tất (tẩm rượu) 2 đồng.

Trích cam thảo hai đồng.

Gừng sinh khương thông bạch sắc tăng

Bài phong thang

Trăng p ong hôn mạo, mói nhẩm mắt tiếng, thì dùng phương này.

Bạch-liên-bì, bạch-truật, Bạch-thược Quế-tâm, Xuyên khung, Đương-qui, Bạch-nhân, Phòng-phong. Cam-thảo, Độc-hoạt, Ma-hoàng, Bạc linh.

Gừng-khương tảo sắc thang.

Tiêu tục mệnh thang

Trúng phong quyết lãnh, đàm xuyễn, mắt tiếng, hôn mão, bất tỉnh nhân-sự, thì dùng phương này.

Ma-hoàng, Nhân-sâm, Hoàng-cầm, Xuyên-khung, Bạch-thược, Cam thảo, Bạch-nhân, Phòng-kỷ, Nhục-quế, Mỗi vị 8 phân.

Phòng phong 1 đồng.

Phụ-tử (trừng kỹ, bóc vỏ, bỏ rốn) 4 phân.

Gừng khương tảo sắc thang.

(*Còn nữa*) Phùng-năng-Tinh

Luyện tập quốc-văn

Quá chơi nên nỗi

Câu chuyện sau đây chính ký-giả đã mục kích rõ ràng nên kể ra đây cũng có phần bổ ích cho bọn thiếu niên mình trông đó làm gương.

Có một ngày kia, bàng chiều đã khuất, chim chóc về rừng, mấy chú mục tử, vài bác nông phu, người dưới ấu, kẻ việc cấy, nào tắng sáo véo von, nào giọng cười hớn hở, chạ đón con, vợ đón chồng, cái cảnh nhà nông lúc bấy giờ trông thật vui vẻ. Thế mà trên con đường cái kia lại hiện ra một cái cảnh ấu sầu thê thảm ai trông thấy cũng phải động lòng xót thương. Số là có một người lính khố xanh, mình đeo đủ binh khí tay cầm roi dục người lấy đi đâu mau, bảo trời tối mà đường lên tỉnh hãy còn xa. Người lính đó không thể đi được mới kêu van người lính đó rằng: Thưa ông, ông làm ơn cho tôi nghỉ một lát kẻo đi từ sáng đến bây giờ, một hột cơm chưa được ăn, một hụm nước chưa được uống, đói khát thể liệu sao đi thế nào được. Ôi! nhời kêu van đó nghe rất thảm thiết, dẫn gan sắt cũng phải động lòng, thế mà bác lính kia lại ra càng là bạo quyền» đây không cho nhỏi kêu van đó là thảm thiết, lại ra lấy đầu đá một hồi làm cho người tù đó không dám kêu ca gì phải lê lết bàn chân xiêu bước thấp bước cao trông thật thiểu não. Lúc đó ai nấy có tình cảnh thế cũng phải động lòng xót thương kẻ đồng bào bị tội, huống chi là kẻ giải đi với người tù đó có cái cảm tình riêng là cùng bạn thiếu niên, đi làm gì nên tội mà phải tay trói chân cùm.

Kẻ giả với vàng can người lính kia họa có bớt tay chút nào chăng? Người lính đó vội vàng nói rằng: người này không xử như thế bắn không biết mấy, nói thế rồi dạo bước theo sau người tù đó. Kẻ giả ngẫm thấy rằng: Quái lạ người lính bạn ta lấy trộng một mối tuần tú có khiếu thông minh, không biết phạm tội lỗi gì mà bác quyền kia lại xử một cách tàn nhẫn thế. Sau hỏi ra mạch mối mới biết rằng người tù thiếu niên bạn ấy là con một nhà ở thôn kia cũng có ăn học khá. Cha mẹ cậu ta đã tốn biết bao công sức cho cậu lên học, mà cậu ta cứ chơi bời lêu lổng tới có chúng bạn, tập tành cái ngón ăn chơi, cứ nghề cờ bạc, rượu chơi quá và đã đứng tuổi nên không thể bỏ được nữa. Cha mẹ cậu ta thấy thế có ý lo cho cậu ta mai sau không thành nghề nghiệp gì, cha mẹ một tuổi mỗi già không biết trông cậy vào đâu, nên mới chạy chọt cho cậu ta được làm ở một sở kia, tháng lương được đôi ba chục. Cha mẹ cậu ta thấy con đã có chút danh phận nên rộng bề vui mừng. Ngờ đâu thói cũ cậu ta vẫn chưa chừa, từ khi được việc làm, thôi tối ba hôm bốn sớm phòng không, nay thứ có đấu, mai tranh xóc đĩa, hết tháng hết tiền. Cha mẹ ở nhà gửi giấy hỏi cậu ta gửi tiền về, nào là viện hết cách này, lên đến cách kia, mãi lâu dần chơi quá mắc nợ, lương không đủ ăn, công việc trễ nải, quá ra nên cậu ta nghĩ được ngay cái kế xoay bề, để khi việc vỡ lỡ ra đến tai nhà, cậu ta vội-vàng bỏ trốn về quê. Giấy quan trên tư về đã đến nơi cậu ta, chính người lính hôm nay là giải cậu về tỉnh để nghị án đó. Kẻ giả nghe hiểu truyện đó, tại người cậu nói cậu nói cần kíp quyền lắm thì lại đau xót cho bọn thiếu niên mình không biết tự tiện sản nghiệp, không biết trọng cái tuổi thiếu niên của mình mà để vỡ ngày vàm tháng mai bỗ khổ thân lạc vào chốn tay hoàn. Ôi! hai chữ tự-do ở thời vàng là ngọc, mà ta không biết qui không biết trọng, một năm đem phí tan đi, với tập cẩu chỉ lười chơi xa, đường dẫn sai tỉnh thì bỉ đề đến nỗi công nghiệp không được chánh đáng ở trần thế gian, mà tuổi thiếu niên đã vội mai một trong giới đất! Ngán thay!!!...

Vậy bọn thiếu niên ta ơi! các đấng thông minh đĩnh của tạo hóa kia đã để cho những tu hai chữ thiếu niên, không phải riêng để cho ta đem làm cái biển-hiệu, cái tập quán để dâm đuổi vào nơi phù phiếm, say mê vào chỗ lười tinh. Hai chữ thiếu niên đó là giáp cho cái sức hoạt động của mình cho những tranh người tài-đức, mưu cho mình được tinh chất thông minh sáng láng để hướng lấy học vấn yêm bác ở đời, để đem thân ra giúp xã-hội. Nam thế các tuổi thiếu niên của mình không đến nỗi chịu cái hoàn cảnh u-mê, cái tinh thần bi hoại, vì mình còn thiếu niên ấu trĩ, cái tri vận động của mình, cái tinh chất kiên cố của mình vẫn trong như nước, sáng như gương ai chưa nỡ lọc lòng vào nơi mờ ám. Cho nên hai chữ thiếu niên kia cần phải bảo trọng tự qui mới được, ở một nước suy thịnh cũng bởi bọn thiếu niên mình, ơ trí mở mang; đoàn thể tụ họp cũng bởi bọn thiếu niên mình có cái ý kiến cao xa, cái tư-tưởng lớn lao. Vì thế mà cần kíp để hết sức vận động để cho bọn thiếu niên mình sớm bỏ cái mình, cái cảnh ngày mệt tân tiến mãi lên, mưu cho xã-hội nhân tài, lo cho nước sông được thịnh vượng. Hỡi bọn thiếu niên ta nào có để ý tới cái hoàn cảnh ở đời, say nghề đến các cuộc tương lai trong nước, chỉ sốt sao trong lúc thiếu niên làm được đồng tiền, hưởng chút danh nghiệp là mãn nguyện rồi, thì hỡi phụng phịu, coi danh phận như tấm cây mọc mốt ở dưới ao bèo, ngẫm đồng tiền như đá cuội ở bờ hồ. quên mất cả tinh dưỡng dục, bỏ cả danh thơm để lại tiếng tăm, cái tiếng thiếu niên kia chỉ cho đời mai mỉa, cười cợt mà thôi.

Vậy bọn thiếu niên ta ơi! ta nên qui trọng cái vòng thiếu niên của mình, chớ cậy mình hãy còn thiếu niên mà coi ba vạn sáu nghìn ngày còn dài, ngờ tới thân hãy thước còn lâu, tha hồ ăn chơi phóng đãng. Hết đâu rằng; Thời gió vần vụt tựa tên bay, ba vạn sau nghìn ngày là mấy chốc, mình không sớm tu thân, sớm nỗi lại, một mai có hối lại thì sự cũng đã rồi!!! Vài đòng lệ nhạt huyết này mong bọn thiếu niên nên để ý vào, và trông cái gương của người tỉnh niên kia mà kịp nên mình lại. Mong lắm thay,

Vân trung (Hoàn mo)

Các việc tỉnh trung và đấu giá

Đến ngày thứ sáu 7 janvier 1927 hồi 9 giờ sáng tại phòng Hội-đồng tòa Đốc lý sẽ đấu giá cho thầu.

1. Bán gạch lát hè trong 10 tháng cuối năm năm 1927.

Kỳ quỹ tạm: 400$00.

Kỳ quỹ nhất định: 4.000 francs.

2. Bán gạch lát hè và xây cống hè trong năm 1927.

Kỳ quỹ tạm: Không phải.

Kỳ quỹ nhất định: 1.200 francs.

3. Lấp những đường phố W.dié, Jauréquiberry và đường số 190,

Kỳ quỹ tạm 206$.

Kỳ quỹ nhất định: 5.000 francs.

Điều lệ những việc đấu giá kỳ tại phòng Lục-lộ thành-phố (Voirie) ngày mồng công-sở đều xem tường được; sáng từ 8 đến 11 giờ và chiều từ 14 đến 17 giờ trừ chủ nhật và ngày lễ không kể.

Đến ngày 10 janvier 1927 hồi 16 giờ tại sở Công-chính Hanoi sẽ đấu giá làm một cái nhà cất tỉnh cho tỉnh Hà-đông.

Việc làm đáng 11.952$28.

Kỳ quỹ tạm 200$00.

Ngày thứ tư 23 février hồi 15 giờ tại sở Thương-chính Hải-phòng sẽ đấu giá mua 200.000 bao dây mới, và 4 000 tấn sọi để đóng làm bao mới.

Điều lệ để tại phòng kế toán sở Thương-chính Haiphong.

TẬP DỊCH PHÁP-VĂN

Une visite périlleuse au cratère du Vésuve

Một cuộc đi chơi rất nguy hiểm ở miệng núi lửa Vésuve

Le Vésuve s'était tu pendant la nuit. Le lever du soleil était éblouissant ; on n'apercevait qu'une bouffée de fumée jaune sortant, par intervalles, du cône aigu, au dessus de nos têtes.

Nous nous mîmes en route à la suite de nos guides qui tratnaient les cordes qu'ils avaient apportées la nuit. Il n'était plus monter, mais grimper. A plusieurs reprises nous entendîmes tomber sur le lit de cendres mobiles des pierres calcinées, qui faisaient jaillir autour de nous de légers tourbillons, dont le vent s'emparait et qui nous dérobaient un moment le jour ; on eut dit que les habitants de ce séjour infernal voulaient en disputer l'approche aux vivants. Nous nous couchâmes par terre, pour éviter le rebondissement des projectiles et, quand les pierres avaient cessé de rouler, nous reprenions notre élan.

Nous arrivâmes enfin sur l'extrême rebord du volcan et nous nous assîmes pour mesurer des yeux le gouffre moitié lumineux, moitié ténébreux, mais effrayant, qui se creusait sans limite sous nos pieds.

C'était la forme d'un immense entonnoir dont le fond et les bords étaient colorés, du côté opposé au courant du vent, de cinq ou six couleurs que les éruptions récentes avaient déposées en s'éteignant. Ici, des quartiers de sel blanc imitant la neige fraîchement tombée ; là des lambeaux de soufre jaune comme de l'or pleuvant du creuset ; plus loin, des rochers fondus et fumants, accumulés sur des pentes par leur poids ; ailleurs des stalactites refroidies ; ailleurs encore, des champs d'une substance brunâtre, dont je ne savais pas le nom ; enfin vers le milieu du fond du cratère, des fumeurs jaillissant et tourbillonnant, comme si le vent de l'abîme les avait tour à tour soufflées ou éteintes ; Puis d'énormes rochers soulevés de leur lit par l'effort des flammes intérieures qui n'avaient pas la force de les pousser plus loin ; puis des ruisseaux d'un feu brillant comme des sources jaillissant dans des vallées aériennes, et traçant comme des limites géographiques, dans ce monde de feu. Tout était merveille, tout était terreur. Mes guides s'assirent à côté de leurs cordes et me dirent : « C'est assez pour reculer sans doute : que verriez vous de plus en tentant la descente ? J'aurai touché, leur répondis-je. Et me levant des monceaux de sable brûlant où j'étais assis, je passai mes bras dans les nœuds des cordes et je commençais à descendre lentement le bord intérieur de l'entonnoir. Aucun guide ne consentit à me suivre, mais tous se butèrent contre les blocs volcaniques du rebord s'efforçant de me diriger en me retenant.

J'arrivais, en quelques minutes, au plein pied du gouffre ; mais la chaleur augmentant à mesure que les murailles à pic du cratère renfermaient l'enceinte rétrécie, mes souliers se calcinaient et brûlaient mes pieds ; à peine m'en restait-il assez pour garantir ma peau. Jetes rafraichissais sur les places où le soufre non fondu conservait un peu de fraicheur au sol. Je frachissais d'un élan des ruisseaux de feux ardents, que j'entendais s'bouillonner entre leurs rives, puis je courais pour atteindre des croûtes moins brûlantes et m'y reposais. J'étais perdu, si le vent, venant à changer soudain, avait tout à coup refoulé sur moi la flamme et la fumée qu'il poussait et retenait sur la paroi opposée. On me rapportait de beau. Je restais encore, je faisais une moisson de minéraux que je nouais dans mon mouchoir pour les rapporter au soleil.

Enfin, après deux ou trois heures de cette promenade périlleuse, au milieu de l'enfer en plein jour, je fis le signal à mes guides de me retirer. Je remontais comme j'étais descendu sans autre accident que mes chaussures et mes vêtements brûlés. Un cri de victoire et de joie célébra mes premiers pas sur le sol ; M. de Humboldt me félicita et m'expliqua la nature des objets que m'avait livrés l'abîme.

I AMARTINE.

Tự do diễn đàn

Tình hình cái lương.

Xem như nghị định của quan thống sứ đã ra đời từ cải-lương là có ý để cho dân được nhiều điều ích lợi có trật tự và hưởng sự công bằng ; xem như quí điều đã định, nào sở chi thu nào phải thu phát, nào nhật ký biên bản rành mạch từng ly từng tý, ý nghĩa thật là sâu xa, không hạng thật là tưởng ; nếu tuân theo đúng như điều lệ, sự bành vi không dễn nỗi sai nhầm, thì công hiện rõ gì hơn nữa ; nhưng trừ ra các làng cải lương đã được thành hiện thì hầy còn số rất ít, còn phần nhiều chỉ tiêu không đúng sự thực nên thi hành sở lạc lối sai đường, vì dụ như chương trình trong bản bản phải biên chép ý kiến từng người, nhưng biên bản của hương hội các làng dẫn số ai đi nghỉ, thì những kẻ hào xưởng lại theo bè kéo đảng, cứ cho là rất rõ để mặc kệ không biện vẫn cho là đồng thanh ưng thuận. Có làng tiền kỳ lý đi việc quan thấy chưa chi chánh hội tự phát tự lĩnh thủ quĩ tự biên tự nhận, tiền chi về việc công ít, vào sổ cho nhiều rất rác mươi dăm khoản rồi ở chỗ số tiền không cung biện, đến cuối năm chánh hội và thủ quĩ cứ tự do vào sổ rồng để phát để chi, thậm chí hàng năm không rõ, các viên tộc bộ lão không sao biết đến mặt sổ chi thu. Trước khi chưa cải lương thì mỗi làng một lý trưởng ứng dịch. Bây giờ có việc quan công có xã một người đi thì hai ba mươi người đến làm thân kỳ lý ; Tuần-quỹ biên cái phải thu tiền lại sương cũng tính ở xa bắt cải Lý trưởng làm sổ đinh cũng linh 5, 7 đồng. Nay chánh-hội đi mua sổ phát mấy tiền kỳ lý một đồng. Chánh-hội đi mua sổ phát mấy tiền thủ quĩ đi mua sổ phát mấy tiền kỳ lý cũng một đồng.

Rượng lưu trở dân phải thuế, các tiền ngoại phụ dân phải đóng, để cho những kẻ có quyền bính trong dân phá tán, đến cuối năm chung quy kết không gì hoàn không, lấy là tóm tắt mấy điều đại lược. Cần những sự những lạm ấy là lấy bắt đâu mà kể cho hết, lấy mắt đâu mà xét cho cùng. Bịu lộ là cái nền cao để dựa, sổ sách từ đương đến là sự thực, nhưng ngặt kỳ trong ra làm khuốc mắt cho cái những tạm vô hình, đầu dân tình có ai khiếu nại cũng khó mà thấu đến quan trên, thì cũng đành bỏ tay mà chịu, dương mắt mà nhìn, để cho bọ mắt kỳ sẻ nguyện, mà xét ra các làng phần nhiều cũng như thế cả, là vì những người hám danh vào lợi, bỏ ra tiền trăm bạc chục mua lấy cái danh lợi nhỏ nhen ; nếu bách kẻ thiên phương cầy cục sao cho đạt cái mục đích của mình mà nguyện, còn những người ái hạng công tâm lòng hảo ái thì vô gì mà mua lấy cái danh vọng hão huyền để thỏa cánh sơn vui sướng bọn mọi già cho thêm truyện. Vậy mong rằng chính-phủ để có lòng khai hóa cho dân để theo đuổi văn minh bước lên con đường tiến bộ thì gì bằng tìm cách tẩu từ những bọn vì kỷ tư sự nhiễu dân như các khoản thương thuật ở trên. Của dân là sản nước, dân giữ thì nước mới mạnh, muốn cho dân được giàu nước được mạnh thì cốt trông cậy vào cái chính sách khôn khéo của chính phủ bảo-hộ xếp đặt gọn gàng, để dân khỏi phải những khoản tiêu phí, cải kiêm dinh để cái vốn khá to, thì lại tìm phương mà làm những điều sống sinh, như xây cầu cống khai ngòi lạch tây tiện thu phóng thầy để vị nông mua máy nước, máy lụa hạt giống để cấy cấy cho được tiện lợi, đắp đường xá sao cho nhà vận tải được dễ dàng, dựng xưởng thợ xuất vốn buôn để cho con em có công việc làm ; khỏi phải ăn rong nghỉ chơi trong khi tháng ba ngày tám, mở trường học, dạng nhà hộ sinh để dạy dỗ những người có khiếu thông minh để trẻ lớn con người hữu dụng.

Mặt làng như thế, trăm nghìn làng như thế, lo gì mà dân không giầu nước không mạnh. Nếu dân giầu nước mạnh thì mới lo đóng khai hóa cần chính phá hủy nhiều nay.

Mong lắm thay ! !

Duyên hương Trần-Nghiễn.

LỆ MUA BÁO

Xin nhắc lại để các ngài được biết rằng : tiền mua báo thì phải trả trước. Vậy các liệt quí ông nào mua thì gửi tiền cho : hễ không có tiền gửi theo giấy mua thì bản-quán không gửi lại. Mua báo thì tính từ ngày nhận mảng một tháng trở đi cho sau.

NHỮNG LỜI RAO VẶT

(Les Petites Annonces classées du T. B. T. V.)

MỖI ĐỒNG CHỮ 0$10 MỘT LẦN

Bản-quán mở ra mục này, cốt để giúp các bạn đọc báo cần mua-bán đổi-chác thứ gì, thật rẻ để tìm mà gia đình vào mục này lại rẻ tiền.

Giá tính cứ 0 p. 10 một đồng, ai ngại chỉ mất độ 2, 3 hào cũng có thể đăng báo được. Không những thế lại còn tiện cho người nào cần mua-bán thứ gì, cứ xem ở lời rao vặt, đã chia ra từng mục, thật tiện mọi đường.

Giá 0 p. 10 một đồng, là tính cho các ngài không mua báo đồng-niên, còn ngài nào mua báo đồng-niên, khi nào muốn đăng vào mục rao hàng này, thì xin gửi cho bản-quán cái giấy cam-báo, bản-quán xin tính rút xuống 0 p. 08 một đồng.

B. Q.

Nhà đất bán
(Immeubles à vendre)

Muốn bán một miếng đất linh 200 m2 ở Bạch-mai giá rất rẻ, Hỏi tại M. Ngô-văn-Toản, 61, phố hàng Bông, Hanoi, sáng từ 7 giờ đến 11 giờ, chiều từ 2 giờ đến 6 giờ. 5.742

Vì đi xa mà bán : một cái villa có đồ đạc, có đủ các nhà phụ ở giữa Đồ-sơn. Xây bằng Ciment, đá và gạch. Lợp ngói tàu. Trồng ra bể và miền chung quanh đầy tiện nhất. Có vườn đi riêng. Có 2.300 thước ngoại giá lại còn một miếng đất 250 thước vuông để làm chỗ để auto. Người muốn mua giá dãn cũng được. Giá 4.000 đồng. Hỏi tại nhà báo. 5.925

Muốn bán một cái nhà có vườn rộng một nghìn một chăm thước vuông 1.100m2) ở phố Quan-thánh, số nhà 59, Hanoi.

Ai có muốn mua thì xin hỏi tại 43, phố hàng Giấy. 5.964

Xe ô-tô
(Automobiles)

MỘT DỊP TỐT

Vì thừa nên muốn bán bớt một cái ô-tô hiệu Peugeot 10 mã-lực, 5 chỗ ngồi, có đủ các đồ phụ. Ai muốn mua đến hỏi tại nhà báo. 5.899

Vì đi xa nên bán : Auto 10 c.v. *Rolland Pilain* chạy thật tốt. Từ khi mua chưa hề chữa qua. Có đủ cả áo xe và nhiều đồ phụ. Đèn secours ma kèn thật sáng. Người muốn mua giá dãn cũng được. Giá 1.200 đồng. Hỏi tại nhà báo. 5.924

Bán ô-tô « Salmson » 10 mã-lực, kiểu xe thượng-hạng. Còn mới. Thiệt là một dịp tốt. Hỏi tại nhà báo. 5.942

Vì đi xa mà bán xe Peugeot 10 mã-lực, còn tốt lắm, sơn và các đồ phụ còn mới nguyên, vì muốn bán vội nên có thể mặc cả được.

Hỏi tại, số 110, Rue Jules Ferry, Hanoi. 5.946

Xe-đạp, xe mô-tô
(Vélos, motos)

Vì đi xa muốn bán cái xe đạp hiệu « Peugeot » hỏi tại bản-quán, sáng 7 giờ đến 11 giờ ; chiều 2 giờ đến 6 giờ. 5.941

Súng và chó săn
(Chasse)

Muốn mua một khẩu súng săn « Verney Carron » calibre 20. Hỏi tại nhà-báo. 5.766

Sách vở
(Livres)

Muốn mua một pho tự-vị cũ « NOUVEAU LAROUSSE *Illustré*. Đàng 7 quyển một pho. Hỏi tại số 20, Phố Tiên-Tsin, Hanoi. 5.767

Muốn mua một « collection Đăng-cổ tùng-báo. » Ai muốn bán hỏi tại nhà báo. 5.939

Muốn mua :
(On achète)

Muốn mua tủ gương đựng quần-áo tủ kính đựng sách vở, bàn giấy. Giá rẻ. Hỏi tại nhà-báo. 5.891

Lạc con
(Mục này đăng không lấy tiền)
(Enfants égarés)

Tên tôi Đinh-xuân-Phùng, nghề nấu-bếp ở làng Vận-hồ, hộ bát, Hà-nội, hồi tám giờ sáng ngày 17 tôi có mất một đứa con gái lên bốn tuổi, người nó trắng mà sương-sương người, trên đầu nó có một cái seo, hai tay nó đau cả, hai tai nó đeo một đôi khuyên hai đồng vàng và hai cái khánh và một cái sích bạc ở cổ.

Tôi có nuôi con ở nó ẵm đi mất không biết nó lạc hay là nó đi mất, xin các ông các bà nào biết nó ở đâu cho tôi biết tôi xin tạ ơn mười đồng bạc. Đưa nó đến nhà cho tôi, tôi xin tạ ơn hai chục.

5.978 Đinh-xuân-Phùng.

Lặt vặt
(Divers)

TRANH BỞI KHÉO, GIÁ LẠI RẺ

Ai muốn bởi lại tranh, câu đối, liễn ũ, hay là làm mới xin đến phố hàng Thiếc, số 18, Hanoi (nhà trong). 5.988 Đức-Thi cẩn bạch.

Muốn đổi các thứ tem Đông-pháp lấy tem các nước. Ai có hỏi tại bản-quán. 5.808

MUỐN BÁN :

3 collimateurs ; 1 grand niveau d'eau, 2 boussoles d'arpenteur ; 1 mire.

Hỏi ông GRENÈS, ở số nhà 3, phố Jauréguiberry, Hanoi. 5.930

BÁN MÁY GẠO MỚI, ĐEM-ĐI NGAY LẬP TỨC

1. -- Máy giã hiệu Engelberg Huller et Cie giã được 700 kilos một giờ, phải dùng động lực hai mã lực.
2. Hai cái máy giã, một cái là thứ máy *Décortiqueur polisseur*
3. Các đồ phụ, và các đồ thay v. v....

Giá cả ba thứ : 1.500 đồng

Hỏi tại 110, phố Jules Ferry, tại nhà báo Moniteur d'Indochine Hanoi, 5991

TÂY-DU

NGUYỄN-BỈNH-KHIÊM dịch Thuật

Tôn-ngộ-không lại rẽ nước trở về chỗ *Thiết bản-kiều*. Khi ở dưới nước mới lặn, đã thấy dân kéo đến đông tại bên cầu mà ngóng trợi. Đến khi trông thấy *Tôn-ngộ-không* tiếp vàng, đồ đi, dẫn đi ở dưới nước mà mình-mẩy không ướt tý gì.

Chúng đều quì lạy mà rằng :

— Đại-vương lấy đâu được bộ áo hoa-mỹ quá như thế này !

Tôn-ngộ-không tươi cười hớn-hở, cầm cái gậy sắt ở không giữa ở-đàn khi cùng xem. Đàn khi thấy biết hay dở thế nào, đều xám-xít xung quanh mà dở mó.

Chúng đều lấy làm lạ lưỡi mà rằng :

— Cha chả ! nặng-nề như thế này mà sao đại-vương ta mang về đây được !

Tôn-ngộ-không xám xám chạy lại, lấy tay nhắc cái gậy sắt lên mà bảo đàn khỉ rằng :

— Vật đâu có chú, cái bộ bối này ở dưới bể hàng mấy trăm nghìn năm, tự-nhiên năm nay có kim-quang phát ra. Các vị *Long-vương* thì biết nó là một khối sắt đen, ấy gọi là *Thiên hà trấn đế tuần chân-thiết*. Ai lay chẳng chuyển ai rung chẳng đợi, phải mài ta đến tận nơi mà gọt lấy nhẽ nấy. Bấy giờ cái bảo bối này to bằng cái đấu, dài hơn hai trượng. Ta cầy hĩm lên thì tự-nhiên nó thu nhỏ mọt chút, ta muốn nhỏ nữa, nó lại thu thêm. Trên có kí ấn mấy hàng chữ rằng : « *Như ý kim gíp-bổng nặng một vạn ba nghìn năm trăm cân* » Các ngươi trông xem, để ta làm phép cho nó thu nhỏ nữa lại.

Tôn-ngộ không cầm cái gậy sắt lên tay, lật đi lật lại mà bảo rằng :

— Thu tới thật nhỏ xem nào !

Tôn-ngộ không vừa nói dứt lời thì cái gậy sắt ấy bỗng thu nhỏ lại, chỉ còn bằng một cái kim khâu áo đem cầm cái lên trên mái tai.

Đàn khỉ kinh-ngạc mà rằng :

— Xin đại-vương lại hóa phép đem nó ra đây cho chúng tôi xem.

Tôn-ngộ không giở tai lên mái tai lấy xuống mà rằng :

— Lớn, lớn, lớn lên !

Tự-nhiên cái gậy sắt ấy lại to và dài bằng hai trượng. *Tôn ngộ không* vui mừng kể sao cho xiết, nhẩy ra ngoài cửa động, tay cầm cái gậy sắt, dùng phép hóa-thân, đàn mình một cái, bỗ cho chú ra thì thân-thể lồng dài kể hàng vạn trượng, đầu to như cái đỗ nóng mà nghỉ, giá thể bất thình linh sai đổi chiều, đem giữ bỏ lửa và khói về đằng kia, bỗng thỏ ngược lại đằng này, thì thật chết mất mạng. Ở trên miệng vực người ta gọi tôi về. Nhưng tôi còn ở lại nhặt những mình kim thoả, buộc vào mà soa để đem lên trên đất

Gần lúc ban ngày, mà đi chơ dưới âm ty, một cách nay hễ nằm như thế hai ba giờ đồng hồ, thì tôi ra hiệu cho những người đưa đường kéo tôi lên. Lão tôi lên cũng như lúc tôi xuống, không xảy ra việc gì cả, chỉ số gì bị cháy mà thôi. Tôi bước lên được đến mặt đất thì thấy tiếng kèn mừng rỡ, M. Humboldt thấy tôi, và giả sự nghĩ cho tôi biết tính chất về các vật tôi nhặt được ở dưới vực sâu lắm.

N. V. L.

Tôn-ngộ-không cùng các vị đại-vương giảng rằng đến về, hoặc bày cuộc rượu vui. Sớm đi tối về, kẻ sao cho xiết những sự khoái lạc. Một hôm đặt tiệc ở trong sơn-động, mười sáu vị đại-vương kia đến dự tiệc.

Bữa tiệc hôm ấy, *Tôn ngộ-không* vui chén quá say, khi tiễn sáu vị đại-vương kia về rồi, liền nằm lăn ở dưới gốc cây thông tại phía bên cửa núi ngủ. Bốn viên kiệt-tướng (tức là bốn con khỉ chầu-chực tại xung quanh mà không dám bình-động.

Tôn-ngộ không đang ngủ, có hai tên qui-sứ tay cầm thẻ bài, trong thẻ bài đề rõ là bắt *Tôn-ngộ không*. Khi đến bên mình *Tôn ngộ không*, chẳng hồn-đàu chi cả, tức thì lấy thừng trói lại mà bắt linh-hồn *Tôn-ngộ không* điệu đi. *Tôn-ngộ-không* vẫn say lẻ nào có hiểu gì, khi điệu đến bên thành, bấy giờ mới dần dần tỉnh rượu

Tôn-ngộ không ngẩng đầu lên trông thì thấy trên cửa thành có một cái bảng sắt, đề ba chữ *đại-tự* « *U minh-giới* », mới sực nhớ mà hỏi hai tên qui-sứ rằng :

— *U-minh giới* tức là chỗ vua *Diêm vương* ở, chẳng hay sứ sao ta lại bỏng tôi chốn này ?

Hai tên qui-sứ nói :

— Ngày nay nhà ngươi đã đến ngày tận số, hai chúng ta vâng mệnh *Diêm vương* đem thẻ-bài đi bắt nhà-ngươi đó !

Tôn-ngộ-không nghe nói, liền bảo rằng :

— *Lão-tôn* này đã vượt khỏi ra ngoài *Tam-giới*, không thuộc ở trong *Ngũ-hành*, khi nào *Diêm vương* còn coi-quản được, có sao trong khi ta đang say rượu nằm mà lại đem sai người đến bắt.

Hai tên qui-sứ nói rằng chẳng mà cầy đi, *Tôn-ngộ-không* tức thì nổi giận, thò lèn trên mái tai, lấy cái gậy sắt xuống, mà vung tay một cái, lại to trượng-đại, đánh cho hai tên qui-sứ vỡ tan đầu mà chết.

Tôn-ngộ-không cứ tưởng đã trừ được ra, tay cầm cái gậy sắt, tiến thẳng vào trong thành. Các qui-sứ đều trông mặt ngựa bỏ giờ đều run sợ mà bỏ chạy tán-loạn, kẻo nhau vào phi báo *Diêm-vương*.

Các qui-sứ qui tâu :

— Muôn tâu *Đại-vương* ! Tai-họa đến nơi ! Hôm có một vị *Thiên-lôi*, mặt đầy lông-lá, đang quấy rối ở bên ngoài.

Thập-điện Diêm-vương nghe báo, vội-vàng ra xem, trông thấy *Tôn-ngộ-không* mặt mũi gớm ghê, liền chào mà hỏi rằng :

— Dám hỏi thượng-tiên ! Người là vị nào, xin nói cho ta biết.

Tôn-ngộ-không nói :

— Các ngươi đã không biết ta là ai, thì sao lại dám sai qui-sứ đến bắt ta ? Ta đây là một vị *Thiên-sinh thần-nhân* ở *Thủy-liêm động*, thuộc về *Hoa-quả sơn*, tên gọi *Tôn-ngộ-không* Còn cho ngươi là quan chức gì đây ? mau mau nói cho ta biết, kẻo ta đánh chết cả bây giờ !

Bấy giờ *Thập điện Diêm vương* đều chẳng nhau khám nửa thì-lễ mà đáp rằng :

— Chúng tôi đây là *Tần-quảng-vương*, *Sơ giang-vương*, *Tống-đế-vương*, *Ngũ quan vương*, *Diêm la-vương*, *Biàn đẳng vương*, *Thái sơn-vương*, *Bộ thị vương*, *Biện-thành-vương*, *Chuyển luân-vương*, tức là *Thập điện Diêm vương* đã.

Tôn-ngộ-không nói :

— Các ngươi đã làm vua ở *U minh-giới* này cũng là những bậc có thể hiển-linh được cả, cớ sao không hiểt phải trái. Ta đây tu-hành đắc-đạo, cùng trời đất đều thọ, vượt khỏi ra ngoài *Tam giới*, không thuộc ở trong *Ngũ-hành* có sao dám sai qui-sứ đến bắt ta ?

Thập điện Diêm vương nói :

— Xin thượng tiên hãy nguôi cơn giận ! Tuần-hạ thiển ngu người trông hạn trông tôn, cớ lẽ qui-sứ đi bắt lầm vậy.

(Còn nữa)

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)



ĐỒNG-HỒ
ĐEO TAY
BỌC VÀNG
Máy mỏ-neo,
15 nhận-kính
Mới có kim
có chữ dạ-quang
BẢO-HÀNH 10 NĂM
Giá..... 11$50
BÁN TẠI HIỆU
A. PERROUD (Nhà xanh)
32, Phố Paul Bert, — HANOI
9011

Cải-lương
Hí-viện
RẠP HÁT MỚI
42, Phố Hàng Bạc, Hanoi

Tối chủ-nhật 2 Janvier 1927
Cho thuê rạp hát
để giáo-sư HARRY PISLER
Diễn các trò rất lạ như là:
Biết được tư tưởng của người ta; ai viết gì bỏ vào phong bì giáo lại giáo sư cũng có thể biết được; khiến người ta thiếp đi được; khiến được cả ý tưởng người ta; làm mình đờ như khúc gỗ; giáo sư làm quả tim giáo sư đứng lại trong mấy giây đồng hồ; giáo sư khiến được cả súc vật; còn nhiều trò khác, kể không xiết được. Rất lạ, rất vui, thật là cuộc vui hiếm có, mời quý khách đến xem kẻo hoài.
GIÁ CHỖ NGỒI:
2 $ 50. 2 $ 00, 1 $ 50, 1 $ 00
0 $ 50, 0 $ 30 et 0 $ 20
Các ông các bà hội viên hội Cải-lương hí-viện đến xem cũng phải mua vé.

Tối thứ sáu 31 Décembre 1926 và
Tối thứ bảy 1er Janvier 1927
Diễn tích
KIM-VÂN-KIỀU
(Hồi thứ III)
Hát chèo cải-lương
Soạn giả: Nguyễn-ngọc-Chân
Diễn lần thứ nhất
Mời các quí-khách chiếu cố đến xem. Hôi này có nhiều giọng hát hay và lắm chỗ vui cười.

Thu nửa tiền
Tối thứ ba 28 Décembre
ĐỨC MẪU THOẢI
Đào Thịnh đóng vai Mẫu-Thoải, khi bị đày ở trong rừng thẳm văn rất áo não. Đào Tứu đóng vai Thảo-mai diệu bộ thật khéo.

Tối thứ tư 29 Décembre
HOA-TIÊN
Vui trò đẹp lớp từ đầu đến cuối lại có lắm giọng hát chèo rất hay?

Tối thứ năm 30 Décembre
TRẬN CƯỜI
QUẢ CHƠI NÊN NỖI
Sự tích một thầy thừa mê gái bỏ vợ, lúc khổ gái bỏ, lại đến vợ phải cưu mang.

Agence d'Annonces en Europe
L. MAYENCE & Cie
9, Rue Vivienne, PARIS
29, 30, 31 Budge Row, LONDRES

THẦN DIỆP BẠC CAO
Không đâu có hàng rẻ bằng
Hiện tôi vừa mới nhận được ở bên Tây rất nhiều những món hàng sau này: Giầy gai tây để leo núi, cùng là các thứ Bao gạo Học Xanh, học Tim, bao cổ, bao mọi. Đều có cả. Hiệu tôi lại có bán các thứ: Nước Hoa, Sáp Thơm và Bút Máy hiệu « EDAC ». Nhân dịp giá tiền bạc tây cao, cho nên tôi mua được những thứ hàng trên này rẻ lắm. Ae giá bây giờ với mấy tuần trước, thì mỗi đồng bớt ba tới 0$05, vậy bởi gia được bao nhiêu tôi xin biếu các quí-khách hết cả. Quí-khách chiếu-cố đến mua hàng ở bản hiệu sẽ biết cho là sự thực, nhưng chỉ mua ngay; nếu sắt dịp này chỉnh là sắt buổi mở cuộng mua hàng trên này bán nhẹ lắm. Kính cáo.
ĐỒNG-LONG, 93, Rue des Paniers Noirs
(số 93, Phố Hàng Mã Mây, Hanoi)

SÁN-NHIỆN-ĐÀI

Vốn bản-hội 8800 $00 định tăng lên 12000 $00 Gọi thêm 125 cổ-phần, mỗi cổ-phần 25 $00 đóng làm ba kỳ. Ngài nào mua cổ-phần xin hỏi tại rạp hát.

Tối thứ ba 28 Décembre 1926
MẠNH Á TƯƠNG PHÙNG
(Sự tích hai bà hoàng-bạch)
Từ đầu đến cuối, cảnh nào cũng vui, vui nhất là cảnh hội chùa Long-sơn, về sau mọi con gặp nhau, hai bà được phong là Khiết bạch phu-nhân, hai con làm phò-mã, người nghĩa bộc vừa cầm vừa điếc cũng nói được, và người thầy bói cũng sáng mắt ra, thực là hoàng thiên bất-phụ hảo tâm nhân.

Tối thứ tư 29 Décembre 1926
DU LONG HÍ PHỤNG
(chính-đức du Giang-nam)
Có cảnh hồ sen rất đẹp. Khi yết bảng ai gọi được hoa sen nở thì gã tiểu-thư cho, ai gọi được hoa sen có nhụy thì gã tiểu-thư cho, làm các giai-nhân tài-tử lại rất đông, làm lắm trò buồn cười, có nhà mỹ-thuật chế ra cái hoa sen tự nhiên nở rất thần tình.

Tối thứ năm 30 Décembre 1926
Tích hát mới soạn
HỒNG-HÀI ĐƯỜNG MẢI THẦN TẢNG MẪU
BẠCH MẪU ĐƠN XẢ PHỤ TẦM PHU
Tích này đủ cả các giọng hát, tả rõ người tiết-nghĩa ngay gian, có đủ giọng thương yêu ghét muốn, thực là cuộc vui đích đáng, mời các quí-khách chiếu cố lại xem, vì tích hát này mới soạn rất là công-phu.

Tối thứ sáu 31 Décembre 1926
CHÚA THAO
Diễn theo tích cổ có nhiều tay nam nữ tài-tử ra đóng vai chính.
9006

Tại hiệu CHARMEUSE
Phố LIÊN-TRÌ, số 43, HÀ-NỘI
(Cuối đường hàng Kèn, bên tay phải, sau Hội-chợ)

CỐ BÁN:
KẸO TỨT NHẤT HẠNG
VÀ GIÁ THẬT HẠ
3064

TÔ-HỒNG-ANH
HIỆU MAY QUẦN ÁO TÂY
ĐƯỜNG FRANCIS GARNIER, SỐ 1 (TRÔNG RA HỒ HOÀN-KIẾM)
Các ngài muốn mặc quần áo tây rất lịch sự trong mùa rét này xin mời quá bộ đến hiệu TÔ-HỒNG-ANH chọn các mẫu dạ và laine đủ cả các mùi. Hễ các ngài đã may thử một bộ là tất phải may mãi.

POSTES DE L'E.T.E AUXILIAIRE HANOI B.
Sở Bưu-điện phố hàng Bồ Hanoi
Hôm bỏ thư của sở giây thép phố hàng bồ mỗi ngày 7 chuyến lấy thơ. Những thơ tư bỏ vào hộp lấy sẽ được đi rất nhanh chóng.
Ở đây có bán cả các thứ tem, giấy tín chỉ, nhận thơ recommandée, bán và phát những Mandat Tây và Mandat Đông-pháp.
Các ngài có cần nói điện gì xin cứ đến đây tôi nào cũng có người chực tiếp.

Lửa cửa. — Ngày 25 décembre lúc 1 giờ chiều, một người tên là Trần-văn-Hoa, 18 tuổi, nhà ở phố hàng Khoai, số 16, lẻn vào nhà M. Joseph Cennat số 12, phố Puginier lấy hai cái áo phơi ngoài sân, rồi chạy trốn. Người bồi trông thấy đuổi theo bắt ngay được. Mấy hôm trước trong nhà lấy cũng có trộm lẻn cửa vào lấy mất nhiều quần áo và đồ đạc đáng giá mấy chục bạc.

Ngã xe cộ. — Ngày hôm kia, vào hồi 11 giờ rưỡi, cái xe ngựa của một người Tây đi qua đường Quan-thánh chợt gặp một chuyến xe-điện ở trên Bưởi về, con ngựa sợ tiếc thì lồng lên ở trước nhà số 80, chạy mất một quãng độ 50 thước tây mới kìm lại được, chỉ có cái xe ngựa bị hư hỏng, may người không can chi.

Mất một số tiền lớn. — Ng.-thị-Hiếu ở ngõ hàng Khoai số nhà 2 mất một cái vali đựng 2 200 đồng và đồ nữ trang đáng giá 770 đồng.

Mất trộm xe đạp. — Ng.-văn-Hiếu, lính tập bị kẻ trộm lấy mất một cái xe đạp hiệu Bécé Sport số 1859 đáng giá 40 đồng.

TIỂU-THUYẾT
THIẾT-HOA
-TIÊN SỬ
Kim-giang, Nguyễn-văn-Bân dịch thuật
Mỗi tuần-lễ ra một cuốn. Chừng 15 cuốn trọn bộ. Đã có bán lời cuốn thứ:
9
Cuốn thứ nhất tạm hết. Ít lâu nữa sẽ tái-bản.
TÂN-DÂN-THƯ-QUÁN

VIỆC BẮC-KỲ

HẢI-PHÒNG

Rượu thuốc trị bệnh thổ tả. — Bản quán tiếp được bức thư sau này:
Ai có nhờ ra phải cần đến thứ rượu thuốc dịch tả thì đến nhà tôi ở số 18 ngõ Trần-Đông Hải-phòng, tôi sẽ cho không không lấy tiền. Đêm hôm khuya khoắt, lão nào ai đến cũng sẵn lòng cho ngay.
Ngu_ẩn-như-Bách

Cách phòng tránh bệnh thổ tả. — Vài hôm nay xem ra bệnh tả đã đỡ hơn trước, nhưng số người mắc bệnh vẫn còn hàng chục người trở lên trong một ngày.
Chiều thứ sáu trước sở vệ-sinh đã phái người đi tiêm thuốc trừ bệnh dịch-tả ở Quan-khẩu; sáng thứ bảy ở phố Belgique và chủ-nhật ở phố Bến-cửu.
Nếu sở vệ-sinh mà lưu tâm cho như thế thì chẳng bao lâu cái bệnh ghê gớm ấy phải tiệt nọc.

Cháy. — Hồi 1 giờ sáng hôm qua ở gian nhà lá của tên Quang ở sau sở Hỏa-học Vân-đông phát hỏa cháy lây sang hai nhà lá bên cạnh không chữa cháy được tí gì cả. May không lại đến người, nhưng xem ra cũng thiệt hại mất khá. Duyên cớ vì đâu chưa rõ.

Thẩm trạng. — Sáng chủ-nhật trước ở phố nhà thương có một cái xác người đàn bà năm chết vì bệnh dịch tả. Sau xét ra thì người đàn bà ấy bị bệnh thuê xe vào nhà thương để chữa, nhưng chẳng may người chết ở trên xe, thì người phu xe kéo đến nơi thấy thế sợ hãi bỏ xe vứt xuống đường rồi kéo xe chạy trốn.

Đánh rơi. — Vũ-doãn-Chấp làm nghề nấu bếp nhà ở số 24 phố Paul-Bert đi chợ đánh rơi một chiếc ví đựng 1p.60, một cái bình thuế thân thành phố và cái thẻ ăn từ sáng chủ-nhật trước.

Trẻ con lạc. — Lương Loi 48 tuổi làm cu-li ở hiệu Hợp-Long hẻm Hội-lý có đứa con gái lên 7 tuổi lạc đi đâu mất.
Lương Ving-Vay cũng ở Hợ-lý có đứa con gái lên 13 tuổi lạc nhà đi đâu mất từ ngày hôm qua.
Con hai người khách trên này sở lĩ cũng bị mọc-min dỗ về Tàu chăng?

Giải ra ngoại châu. — Ngày hôm qua linh cảnh-sát bắt được những 54 tên ăn mày đi trong thành-phố thì đã điện cả về sở cẩm để giải ra ngoại-châu.

Trâu lồng. — Hồi 13 giờ rưỡi ngày 25 trước có con trâu của tên Vũ-văn-Dật ở số 65 phố Lò-lợn vừa lành ở ga ra đến phố Belgique thì nó lại dân lồng chạy thẳng xuống phố Sadi-Carnot rồi vào ẩn ở gian nhà lá ông Au-biểu. M. Pagani là quan đến trừ khử xanh được tin bèn vác súng xuống tận nơi bắn chết, chứ không để nó lồng chạy mất tất có hại như lần trước vậy.

BẮC-NINH

Vì bắt phu mà sinh đánh nhau chết người. — Hôm 30 novembre vừa rồi tại làng Đặng-bàn, thuộc huyện Gia-lâm, lý-trưởng đến nhà Ng-thị-Út bắt phu, không biết vì cớ gì sinh sự đánh nhau, Ng-thị-Út chết. Việc này quan trên còn đương tra xét.

Tiêu lạm của công dân. — Tên Ng-văn-Lư, lý-trưởng làng Đại-làm, huyện Yên-phong, bị lạm của công dân một số tiền khá to, sau việc vỡ lở ra đến quan trên liền bắt giải tên ấy lên tổng giam từ 20 décembre 1926.
Ngô-văn-Tiếu lại cáo

VIỆC TRUNG-KỲ

HUẾ

Lễ lạc thành nhà thờ chung ở Hương-thủy. — Tại huyện Hương-thủy làng Thảo-phù có nhà thờ chung cần tạo ra đã ba năm, nay mới xong, nhà thờ ấy cách cấu tạo xem cũng ngoạn mục tráng lệ lắm. Ngày 21 décembre đã làm lễ lạc thành, có rước đức cha Allys về chứng lễ.

Bầy được cọp. — Lý-trưởng làng Thủy-dương tức huyện Phú-lộc làm bẫy chẳng sập được một con cọp to. Khi đến xem con cọp thời thấy có một đầu lợn trước mồi có một vài chỗ sứt xẻ đến sau làm thịt, mới chụng ra thì thấy trong miệng có hốn vện đạn liên-châu « chevrotine » còn dắt ở trong kẽ-răng, và rạng hết hai cái răng cửa.
Vậy là con cọp này đã bị một phát liên-châu của ai bắn đâu cũng đã lâu nay điền trị lành (chữa đi nhà thương nào đó) lại về ăn trâu bò như thường cũng lạ thiệt.

Người ta thường nói rằng: hễ con cọp nào đã bị thương hãi-hỷ là nặng hay nhẹ thì chỗ thương ấy không bao giờ lành, có khi phải đứa chết, hay thấy con cọp bị đạn xẻ miệng, gãy răng, hàng nếu, rành hẳng mà cũng lành được, vậy thì sự kiến nghiệm nầy sẽ phá khám được lời truyền thuyết kia.

Mấy trận mưa to. — Trước đông chí ta sau đông chí hai ngày ở Huế và hạt Thừa-thiên mưa to là thường suốt ngày đến đêm mưa không ngớt, song mưa không lợi là bởi gió không lớn các nơi điền bèn viên phố cũng không hại gì thường đến tháng mười một mà có mưa luôn, thì tháng chạp sẽ nắng tạnh, nếu tháng chạp rằng tạnh, ấy là cái phúc của dân nghèo.

Tranh ngôi thứ trong đám tang. — Nước ta thường có tục mỗi khi có đám tang ma, thì những kẻ trong vòng bà con, có quan hệ với tử-gia, thân sơ hoặc lớn nhỏ, thì chỉ xem ở bộ đồ tang phục thì biết, lại cũng có kẻ nhờ có khi tang lễ thì rể mặt với thứ vị trong vòng bà con, bởi vậy mà vừa rồi tại làng Cao-đôi xã thuộc huyện Phú-lộc có xảy ra một chuyện cũng do bởi tranh nhau với thứ vị mà trông thấy ai cũng lấy làm buồn cười thường nên lược tự ra đây cho độc-giả nhơ tên cho nhàn lãm.
Số là một nhà phú hộ kia có cái đám tang mà người trưởng nam có hai vợ một vợ cả, một vợ lẽ, ngày thành phục thì trong họ đã phát đồ tang phục theo lễ dân trưởng cho người vợ cả phát đồ thứ thước cho vợ lẽ. Song chị nầy lại không chịu nhận chức ấy tự đi may sắm đồ tang phục mà mặc, rồi đến khi hành lễ, lại tranh với vợ cả nơi bái vi. Vì cớ ấy mà hai bên chành ra thứ đã xảy ra chuyện bất bình, làm cho thiên hạ hai bàng thị phi, song nào đã hết đâu, mãi đến khi tống táng thì chị nầy lại có thuê người đi theo hộ tang để chực khi có xảy ra chuyện gì mà bình vực. Chực làm đâu hàng đó lỗi thời, song người chành thiết nầy vẫn là kẻ khám thạo đã đâu, không đã xảy ra điều gì bất mãng cả hỏi vậy mà thiên hạ cứ ý theo coi đám nầy trông được thấy sự lôi thôi, nhưng không xảy ra việc gì hết.

TOURANE

Tòa án Trùng-trị. — Tòa án trùng-trị bất thường ngày 23 décembre sử việc mí:
Ăn cắp 4.155 $ 21 của sở Bưu-điện. — Bưa Liên làm thư-ký ở Bưu-điện Huế buổi mai hôm 7 juin 19.6 thân tiêm mandat được 4.155 $ 21, lấy đi. Buổi chiều hai giờ rưỡi ông chủ sự không thấy Bưu Liên tới làm, hỏi anh em không ai biết đi mô. Ông chủ liền biên giấy cho đi kêu thì ở nhà nói Bưu-Liên đã đi làm rồi. Sau ông chủ sự sổ sách thấy thiếu được mấy tiền đó. Ngờ vì tư sắt thì không thấy cái hộp xưa rầy Bưu-Liên vẫn để bạc. Ông liền báo cò.
Sau kiểm tìm mới bắt được Bưu-Liên. Hỏi Bưa Liên nói vì khóa ngăn thoa hư, nên chi phải gói bạc về cái khăn mặt (mouchoir), đi xe, ngã gục đánh mất nên sự trốn. Bưu-Liên có khai xưa rầy thua bạc nhiều.
Sở Bưu-điện đứng nguyên đơn.
Tòa phạt Bưu-Liên năm năm tù, bắt phải trả lại 4.155 $ 21 và bồi thường 250 $ cho sở Bưu-điện.

SIÊU-HOA
HỌA-KÍNH CÔNG-TY
TÉLÉPHONE: 598
Nhân dịp bản-hiệu chúng tôi đã giọn rang phố hàng Xe Điếu, số nhà 50, chúng tôi xin tinh giá rất hạ trong một tháng kể từ 1er-ch tới 30 tháng giêng tây này để gọi chút thịnh-tình đối với các quý-khách.
Vậy xin mời các quý-khách tạm dời gót ngọc lại xem, mới biết cho chúng tôi chỉ chuyên nghề chế tạo các thứ kính vẽ: « *nhận-vật, sơn thủy* » trông rất ngoạn-mục, gương xoi, kính giấy, kính mỏng, gương cũ mạ lại, và khung ảnh gỗ hoa đủ các kiểu, chúng tôi lấy làm hân-hạnh vô cùng.
Siêu-Hoa, công-ty
Kính cáo 3070.

NHÀ BÁ-CHUÔNG
TỨC LÀ HIỆU BÁO-CHẾ MONTES
54, Phố Paul-Bert, Hanoi
Muốn chữa khỏi các bệnh về đường tiểu-tiện thì nên dùng thuốc:
ABLENNOL
là thứ thuốc chữa bệnh lậu rất thần hiệu.
Chế toàn bằng chất: Santalol
chất: Salol
và chất: Urosormine
Giá 1 $ 20 một hộp

Mấy điều khuyến về cách
đề-phòng bệnh đau mắt
Quan Bác-Sỹ CASAUX, hiện bây giờ làm giám-đốc Nhà thương chữa mắt ở Hanoi, khi có đại hội-đồng bàn về các chứng bệnh xứ nóng tại Saigon năm 1913, đã nói rằng xứ Đông-dương là một xứ nhiều người lòa thứ nhất.
Quan Bác-Sỹ ấy lại nói rằng phần nhiều những mục-tật ấy cũng chỉ lại các chứng đau mắt thường mà sinh ra, nếu sớm biết chữa thì không đến nỗi nào.
Mà bệnh đau mắt lại là một bệnh người Annam mắc phải không biết bao nhiêu mà kể.
Vì thế cho nên phải tìm phương ngăn-ngừa bệnh ấy, và khi mới đỏ mắt, có nhứt mắt, đã phải chữa ngay; phải có một thứ thuốc đau mắt rất kiến hiệu là vì lẽ ấy.
Bản hiệu đã đến tận quan đanh sư, mới nói đến trên kia xin một cái đơn để chế ra một vị thuốc đã rẻ tiền mà lại kiến hiệu mà tra vào mắt không đau. Thuốc chế theo đơn ấy chính là thuốc.
COLLYRE JAUNE
selon formule du Docteur CASAUX
Hiệu bào chế CHASSAGNE
Lafon và Lacaze
có bằng bào-chế đệ nhất hạng tại Đại-học-đường Paris, kĩ-nghiệp
55, Rue Paul-Bert, Hanoi

GRAND ARRIVAGE !!!
Lits Hongkong (piliers carrés) en cuivre doré et tous accessoires pour literie.
Glaces biseautées et unies toutes dimensions et formes pour ameublement — Grand choix de Baguettes Dorées pour encadrement et fenêtres.
TRỊNH-XUÂN-NGHĨA
7 Rue du Chanvre Hanoi — Tél. n° 250.

Dépuratif Ribal
Thuốc tẩy huyết và tiêu độc
Thuốc này rất hiệu, rất có tiếng, tên thành ra một thứ thuốc rất quý. Dùng trị bệnh ngoài da rất tiệu.
Giá tiền: 1 $ 30
Pommade Ribal
Làm cho đỡ đau, trừ trùng-lộc, làm cho lên da, dùng để trị các bệnh lở, và các bệnh ngoài da. Thuốc ấy dùng phụ vào với thuốc Dépuratif Ribal.
Giá tiền: 0 $ 80
BÁN TẠI HIỆU BÁO-CHẾ
L. BLANC
31, phố Paul-Bert, Hanoi

Rượu bổ-đào:
TONIQUE TONKINOIS
Có tờ chứng-chỉ ban khen
của HOÀNG-THƯỢNG



Các thứ rượu khác cũng nhiều cặng thấy nhiều mối ra, nhưng xét ra thì chỉ có thứ « *Tonique Tonkinois* » là có giá-trị hơn cả vì rượu ấy bao giờ làm cũng rất là cẩn-thận, đã từng được nắc chỉ của quốc-vương Đại-nam và Ái-lao ban khen.
Vậy như thế, thì các ngài cũng chỉ nên dùng thứ rượu ấy và nên nhớ kỹ lấy cái dấu hiệu của thứ rượu ấy.
Rượu nầy đã kê-cứu theo thủy-thổ và tính-chất người phương Đông mà chế ra, chỉ nên người bản-xứ già, trẻ, đều dùng được cả! Xưa nay chưa có ai đã dùng mà chê được! Giá bán rất rẻ: 2 $ 25 một chai lớn; từ sáu chai giờ lên sẽ trừ hoa hồng, tùy theo nhiều ít.
Bản-hiệu không cần phải vẽ những hình kì-dị làm lạ mắt thiên-hạ và trò-chơi cho trẻ-con, lại kể những truyện khó tin, người có kiến-thức chẳng ai tin được. Đã vậy giá bán lại đắt quá, mà vị-tất có được công-hiệu cho tính-chất người bản-xứ.
Bào-chế MONTES
54, Phố Trùng-Khánh,
HANOI

CẢ NĂM CÓ MỘT LẦN

Kỳ Hội-chợ năm nay bản-hiệu cũng có dự cuộc.

Bản-hiệu có đủ các thứ *DA* để làm *GIẦY, VA-LÍT, MALLETTES, HÒM DA, YÊN NGỰA* cùng *CÁC THỨ HÀNG* bằng da khác nữa.

Xin các quý khách quá bộ tới xem mới rõ cho là nghề của bản-hiệu chuyên-chế

Bản-hiệu xin tỉnh *GIÁ ĐẶC BIỆT* để thỉnh các quý-khách chiếu-cố được lâu giải cho hai chữ công-nghệ của bản-hiệu thêm thịnh-đạt thì bản-hiệu rất cảm tạ.

Mua buôn xin tính giá riêng.

GIANG-THỊNH

Hanoi, 1, Rue Jules Ferry. — Nam định: 27 Rue Carreau. Foire de Hanoi-1926. Série 1 n° 1.

ĐÃ XUẤT BẢN RỒI:

« NHỮNG KẺ KHỐN NẠN »

(LES MISÉRABLES)

Soạn giả: Victor Hugo

Dịch-giả: Nguyễn-văn-Vĩnh

VĂN PHÁP VÀ VĂN QUỐC-NGỮ ĐỐI NHAU

GIÁ BÁN: Phần thứ nhất, quyển thứ 1, mỗi quyển.		0$50
—	— 2 —	0.45
—	— 3-4, —	0.35
—	— 5-6, —	0.45
—	— 7-8, —	0.65
Phần thứ hai, quyển thứ 1,	—	0.45
—	— 2 3, —	0.50
Tiền cước gửi Recommandé, mỗi quyển.		0.20
—	*cả 7 quyển gói làm một.*	0.70

Quyển thứ ba và thứ tư, phần thứ nhất đóng nhập một.
— năm — sáu —
— bảy — tám —
— hai — ba, phần thứ hai —

Cách chế-tạo tối-tân của Pháp

HOTCHKISS

Một cái kiểu độc-nhất vô-nhị. — 12 mã-lực. — Vỏ đường lịch-sự và vỏ đường co-khí cũng mạnh các kiểu có tiếng nhất thế giới, mà lại hơn các kiểu khác về dáng giá rẻ và về sự tinh-vi của các lối chế-tạo Pháp.

Vừa có những tính-chất hay của các kiểu xe nhỏ và các kiểu xe lớn.

ĐÓ LÀ KIỂU XE:

« LE JUSTE MILIEU »

Xưởng xe ô-tô **BOBILLOT** 3016

GRANDS MAGASINS RÉUNIS

PHỐ PAUL-BERT — HANOI

CÁC ĐỒ MÃNG TẾT

TẠI GIAN HÀNG ĐỒ VÀNG BẠC

Carafon nửa pha lê hình tròn, cổ mạ bạc, có nút.	2$50
Carafon nửa pha lê hình giải, cổ lớn mạ bạc	1$75
Coupe có chân cao, mạ bạc, viền đỏ, ở trong bằng pha lê	3$75
Coupe có chân, đồng mạ bạc, ở trong bằng pha lê.	3$25
Đồ uông nước chè, uống cả phê bằng kim khí mạ bạc, một ấm cà-phê, 8 cái chén, có quai giữ nóng, khay chữ nhật.	45$00
Đồ uống rượu, 6 cái côc, kim khí mạ bạc, khay mạ bạc, khay bù dục, thành khay kêu lạ	1$80
Timbale kim khí mạ bạc, có trạm.	2$25

MỚI XUẤT BẢN:

SƠ-HỌC ĐỊA-DƯ

Đông-Pháp — Bắc-kỳ

Trung-kỳ — Nam-kỳ

Dùng trong các lớp Sơ-đẳng các trường Pháp-Việt và nhất là cho học-trò đi thi bằng Sơ đẳng yếu-lược

PHẠM-HUY-LỤC Soạn

Có địa-đồ Đông-pháp toàn-thể và địa-đồ riêng từng xứ

Giá bán: 0$50 — Tiền cước: 0$20

Bán tại bản-quan và các hàng sách

RƯỢU BẠT-HẢ GET PIPPERMINT GET

rượu này uống đã mát mà vị mỉnh khan tiếng.

民權製造廠 MANE-KHUNE 京都紡織

FABRICATION CHAUSSETTES, BAS ET TRICOT EN FIL ET COTON DE TOUS GENRES

VENTE EN GROS ET DÉTAIL

N° 69, Rue Chinoise, N° 69

HAIPHONG (Tonkin)

TÉLÉPHONE N° 409

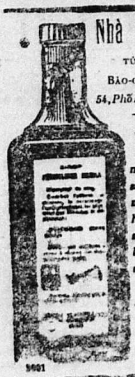
Bản-hiệu dệt bít-tất dài ngắn và áo tricot bằng chỉ fil và các bít-tất lớn nhỏ cũng có, xin các quí-khách quá bộ đến mua thì tôi lấy làm ân-hạnh vô cùng.

Đại-lý: WA-TCHONG

118, Rue des Voiles, Hanoi

TÉLÉPHONE N° 531

Nhà Bán-đồ « TÀM-TÀM » Hà-nội, ở phố hàng Trống. Chủ-nhật, thứ năm nào cũng có bán từ tám giờ sáng.



Nhà Ba-chuông

TỨC LÀ HIỆU

BÀO-CHẾ MONTÈS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Thay huyết xấu. Trị bệnh mất máu, khi huyết suy yếu, thần thể mỏi mệt gầy còm, hay nổi kèn huyết sinh ra rao phồi, làm cho hay ho nột.

ÁY LÀ:

THUỐC NƯỚC BỔ HUYẾT

MÁU BỔ 1$40

3001

Trung Bắc kỳ Lâm-sản Công-ty

(Ruong Hàng-bồ, Rue du Pagode Phố-vỉ, Rương Hà-cương)

Cạnh nhà đại lý, số 62, Phố hàng Bông

ĐIỆN THOẠI SỐ 150

GỖ, THAN,

GỖ LIM XANH HẠ-CƯƠNG, tốt có tiếng cả cây từ 7 tấc trở lên để làm cột nhà RỒNG, NỨA và các loài lâm-sản nước Nam.

Có sẵn tại Đáp-cầu, Yên-viên, Đô-xá.

NHÀ BA-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Những người xanh bủng, huyết kém, nhất là con gái, những người đau mới khỏi, những người bị ngã nước mới khải nên dùng thuốc:

Peptonate de fer MONTÈS

Trước mỗi bữa cơm chính uống mấy dọt.

Giá tiền 0$80

Dù các ngài đau độ dày đến thế nào mặc lòng, hễ dùng:

Thuốc bột Saint André

thì sẽ thấy kiến hiệu tức thì.

Các sự đau đớn đã tiêu tán đi, các ngài lại được khỏe mạnh như thường.

Thuốc bột Saint André

lại chữa các bệnh như là: **đau tỳ vị, bệnh dầy, bệnh ợ chua, vân vân...**

Giá bán: 0$85 một lọ

Hỏi tại hiệu Bào-chế CHASSAGNE

9, Rue Paul Bert, Hanoi

3002

NHÀ BA-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Bệnh đi cầu xuống đa đầy, đau đa lắp, ăn không ngon, ngủ không yên, hễ tiêu. Có thể sinh ra các bệnh khác nữa.

Muốn khỏi các bệnh ấy thì nên dùng thuốc:

Elixir Tridigestif

có các chất Pancréatine, Diastase và Pepsine.

Giá mỗi chai: 1$50

Có bán tại: Nhà Ba-chuông Hanoi

3004

COLLYRE JAUNE

SELON LA FORMULE DU

DOCTEUR CASAUX

DIRECTEUR DE L'INSTITUT OPHTALMOLOGIQUE

PROFESSEUR A L'ÉCOLE DE MÉDECINE DE L'INDOCHINE

THUỐC CHỮA MẮT CỦA QUAN Y-KHOA BÁC-SĨ CASAUX

Giám-đốc nhà thương chữa mắt hàng Gà, Hanoi, đã kinh-nghiệm mà chế ra để chữa cho người Annam.

Kiểu-hiệu lạ thường — Không sốt

Đỡ lâu không hỏng — Rẻ tiền

Giá một lọ có ống nhỏ rọt . . . . . 0$30

ĐỘC-QUYỀN BÁN TẠI:

PHARMACIE CHASSAGNE

59, RUE PAUL-BERT, HANOI 3005

RƯỢU BỔ DAMIANI

Véritable Vin du Cap-Corse au Quinquina

Có tiếng đã nửa thế-kỷ nay.

Uống trước bữa ăn, thì ngon cơm, sau bữa cơm uống cháng miệng rất thơm ngon, người già yếu, mới ốm khỏi, thức đêm, lao-lực, uống bổi-bổ sức mạnh.

Phải nhận kỹ thứ Rượu DAMIANI kẻo nhầm với các thứ Vin du Cap-Corse khác.

Bán tại: L'Union Commerciale Indochinoise et Africaine Haïphong, Hanoï, Nam-định, Bến-thủy, Thái-bình, Yunnanfou, Tourane, Huế, Qui-nhơn, Nha-trang, Đông-hới, Thu-xá, Saïgon, Pnom Penh. 3007

Rất thuốc bột

SUDOL

thì tức khắc tuyệt nọc

RÒM-SẨY

Lúc đang ngứa ngáy khó chịu được rắc thuốc Sudol thì thấy dễ chịu lạ thường, mà sau rôm-sẩy không mọc lên được nữa.

Thuốc này quý vé càng, mà giá lại rẻ.

Một hộp lớn: 0$50

Bán tại hiệu Bào-chế

CHASSAGNE

Số nhà 59, phố Tràng-tiền

HANOI 3003

NHÀ BA-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Trong những độ trời nóng, thời tiết thay đổi, thường gây nên bệnh ghip.

Mắc bệnh ghip, thường sốt ho, nhức đầu, đau ở khớp xương.

Muốn trị bệnh ghip, chỉ có một thứ thuốc, là:

Cachets du Docteur Rascol

0$60 một ống sáu cachets 3001

MỚI TÁI BẢN

QUỐC-VĂN GIÁO KHOA THƯ

LỚP ĐỒNG-ÂU

Giá bán **0$10**

Bán buôn và bán lẻ xin viết thơ cho

M. BÙI-XUÂN-THÀNH

Quản-lý nhà in Trung-Bắc tân-văn, 61-63, Phố hàng Bông. — Hanoi

Hiệu bào-chế J. BLANC

L. BLANC kê-nghiệp

Lập tự năm 1886, ta thường gọi là hiệu thuốc Lập-hăng ở phố Tràng-tiền (Rue Paul Bert) số 31, Hanoi-Tonkin

Giây nói số 59

XIN ĐẾN ĐÓ MÀ HỎI:

ENO KOLA COCA. — *Rượu bổ để cho những người ốm và đàn bà ở cữ.* . . . . . *Một lítre:* **2$40**

Trước khi ăn cơm uống một cốc con.

ELIXIR HISTOGÉNIQUE. — *Thuốc nước. Một chai:* **1,25**

GRANULÉ HISTOGÉNIQUE. — *Thuốc hạt. Một chai:* **1,25**

Đều là thuốc trị bệnh lao, bệnh ghip và các bệnh đau phổi rất hay, người lớn trẻ con đều dùng được cả.

SIROP D'HÉMOGLOBINE SOLUBLE. — *Thuốc trị bệnh hao mòn xanh xao rất là thần hiệu. Mỗi lần trước khi ăn cơm uống 3 hay 4 muỗm.* . . . . . *Một chai:* **1,25**

GOUTTES NOTAL, Circulation du Sang. — *Thuốc làm cho mạch máu chạy đều.* . . . . . *Một chai:* **0,80**

Ai ở xa có cần hỏi gì cứ viết thơ về, bản-hiệu xin trả lời ngay

Tiền gửi hàng phần người mua phải chịu 3005



TENTEZ LA FORTUNE

ouvrez lui votre porte

VỚI 1$ QUAN, QUÍ-KHÁCH CÓ THỂ ĐƯỢC

500.000 quan

Nếu được thế, thì mua

Một cái vé PANAMA có rút số

Cuộc 25 quan tức cứ rút về sau cùng làm 16 tháng mỗi tháng 20 quan, theo như luật ngày 12 mars 1926 thật là chắc chắn cho người mua.

Theo đúng số cần thì qui-khách nhận ngay được một số và được dự ngay cuộc rút số kỳ sau đến khi số mình được trúng thì thôi. Mỗi PHIẾU PANAMA được trúng thì được tiền từ 250.000 cho đến 1.000 quan, hay là về sau cũng được hoàn lại 400 quan.

Thiệt là một sự để dành rất chắc chắn và lời nhiều

Có đến 200 triệu quan về số được trúng số

Mỗi kỳ có số cần ngài lại nhận được bản bá những số trúng không mất tiền. Mỗi năm có 4 kỳ rút số vào những ngày:

15 FÉVRIER, 15 MAI, 16 AOUT và 15 NOVEMBRE

Muốn dự cuộc số số thì xin gởi ngay 15 quan đến nhà

BANQUE NOUVELLE, 8, Rue Papère, MARSEILLE (France)

3046

Le Gérant: NGUYỄN-VĂN-LUẬN

Certifié l'insertion

Imprimerie du Trung-Bắc-Tân-Văn

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)